

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI
PHU TAI JOINT STOCK COMPANY

Số: 345/CBTT-PT
No: 345/CBTT-PT

CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TP.HCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Quy Nhơn Nam, ngày 30 tháng 07 năm 2026
Quy Nhơn Nam, July 30, 2026

INFORMATION DISCLOSURE
ON THE ELECTRONIC INFORMATION PORTAL OF THE STATE
SECURITIES COMMISSION AND THE HCMC STOCK EXCHANGE

Kính gửi/ To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ The State Securities Commission;
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM/ The Ho Chi Minh city Stock Exchange.

- Tên tổ chức/Organization: **CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI/PHU TAI J.S.C**
- Mã chứng khoán/Stock symbol: **PTB**
- Địa chỉ trụ sở chính/Head office address: 278 Nguyễn Thị Định, phường Quy Nhơn Nam, tỉnh Gia Lai/278 Nguyen Thi Dinh street, Quy Nhơn Nam ward, Gia Lai province.
- Điện thoại/Phone number: 0256 3847 668 - Fax: 0256 3847 556
- Người thực hiện công bố thông tin/Person responsible for disclosing information: Ông/Mr Phan Quốc Hoài/Phan Quoc Hoai
- Chức vụ/Position: Phó Tổng giám đốc/Deputy General Directors
- Loại thông tin công bố/Type of disclosed information:

☒ định kỳ/periodic ☐ bất thường/unusual ☐ 24h ☐ theo yêu cầu/upon request

Nội dung thông tin công bố/Content of disclosed information:

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY 6 THÁNG NĂM 2026/ CORPORATE GOVERNANCE REPORT-FIRST 6 MONTHS OF 2026

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 30/07/2026 tại đường dẫn: <http://phutai.com.vn> (mục Quan hệ cổ đông)/This information was disclosed on the company's website on July 30, 2026, at the following link: <http://phutai.com.vn> (section shareholder relations).

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/I commit that the disclosed information above is true and accurate, and I take full legal responsibility for the content of the disclosed information.

Tài liệu đính kèm/ Attachments:

Báo cáo số: 147/BC-HDQT, ngày 30/07/2026
Report No.: 147/BC-HDQT, dated 30/07/2026.

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI/ PHU TAI J.S.C
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC/Người UQ CBTT
Deputy General Director/ Authorized person for information disclosure



PHAN QUỐC HOÀI

**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI
PHU TAI JOINT STOCK COMPANY**

Số/No.: 147/BC-HĐQT

**BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY 6 THÁNG 2026**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness**

Quy Nhơn Nam, ngày 30 tháng 07 năm 2026
Quy Nhơn Nam, July 30, 2026

**REPORT
ON CORPORATE GOVERNANCE
FOR THE FIRST SIX MONTHS OF 2026**

Kính gửi/ To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ The State Securities Commission;
 - Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM/ The Ho Chi Minh city Stock Exchange.

- Tên công ty/Name of company: **CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI/PHU TAI J.S.C**
- Địa chỉ trụ sở chính/Head office address: 278 Nguyễn Thị Định, phường Quy Nhơn Nam, tỉnh Gia Lai/278 Nguyen Thi Dinh street, Quy Nhơn Nam ward, Gia Lai province.
- Điện thoại/Phone number: 0256 3847668 Fax: 0256 3847 556
- Email: phutai@phutai.com.vn
- Vốn điều lệ/Charter capital: 1.004.070.740.000 VND
- Mã chứng khoán/Stock symbol: **PTB**
- Mô hình quản trị công ty/Governance model: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc (Có Ủy ban kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT; tỷ lệ 20% Thành viên HĐQT độc lập)/General Meeting of Shareholders, Board of Directors, General Director (Audit Committee under the Board of Directors; 20% of the Board of Directors members are independent).
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ/The implementation of internal audit: Đã thực hiện/Implemented.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/Information on meetings, resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders approved in the form of written comments):

STT No	Số Nghị quyết Resolution/Decision No	Ngày Date	Nội dung Content
01	Số: 02/NQ-ĐHĐCĐ No: 02/NQ-DHDCD	15/04/2026 April 15, 2026	- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2025/ <i>Report on the activities of the Board of Directors for 2025.</i> - Báo cáo hoạt động thành viên HĐQT độc lập trong Ủy ban kiểm toán công ty năm 2026/ <i>Report on the Activities of the Independent Board Member Serving on the Company's Audit Committee in 2026</i> - Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán/ <i>Financial Statement 2025 audited.</i> - Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025/ <i>Profit distribution plan for 2025.</i> - Phương án chi trả cổ tức năm 2025/ <i>Dividend payment plan for 2025.</i> - Báo cáo kiểm toán độc lập 2025, Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán độc lập 2026/ <i>Independent Audit Report 2025, Proposal for Selection of Independent Auditing Firm 2026.</i> - Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán năm 2025 đã kiểm toán/ <i>Audited Report on the Use of Proceeds from the 2025 Share Offering</i> - Phương án phát hành chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2026/ <i>Plan for the Public Offering of Additional Shares to Existing Shareholders in 2026</i> - Phương án trả thù lao, tiền thưởng cho HĐQT năm 2026/ <i>Proposal on the remuneration and bonus plan for the Board of Directors in 2026.</i> - Phương án sửa đổi, bổ sung Điều lệ và các Quy chế công ty/ <i>Proposal on amendments and supplements to the Charter and the Company's Internal Regulations.</i>

1. Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Phú Tài/ The 2026 Annual General Meeting of Shareholders (AGM) of Phu Tai Joint Stock Company.

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Phú Tài tiến hành phiên họp vào ngày 15/4/2026 tại trụ sở công ty, số 278 Nguyễn Thị Định, phường Quy Nhơn Nam, tỉnh Gia Lai.

The 2026 Annual General Meeting of Shareholders (AGM) of Phu Tai Joint Stock Company was held on 15/4/2026 at the company's headquarters, No. 278 Nguyen Thi Dinh, Quy Nhon Nam Ward, Gia Lai Province.

Tổng số cổ đông của công ty: **3.088** cổ đông, với tổng số cổ phần sở hữu: **66.938.403** cổ phần, số cổ phần có quyền biểu quyết là **66.938.403** cổ phần (theo danh sách chốt quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 do Tổng Công ty lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam thực hiện chốt quyền ngày 05/03/2026)/

Total number of shareholders of the company: 3,088 shareholders, with a total number of shares owned: 66,938,403 shares, the number of shares with voting rights is 66,938,403 shares (according to the list of shareholders with the right to attend the 2026 Annual General Meeting of Shareholders, which was finalized by the Viet Nam Securities Depository and Clearing Corporation on 05/03/2026).

Tổng số cổ đông có mặt tham dự Đại hội là **75** cổ đông, tổng số cổ phần sở hữu và số cổ phần ủy quyền hợp lệ tham dự là **52.960.895** cổ phần, tương ứng **79,12%** số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty/

The total number of shareholders attending the Meeting was 75 shareholders, the total number of shares owned and the number of valid authorized shares attending were 52,960,895 shares, equivalent to 79.12% of the company's voting shares.

II. Hội đồng quản trị (6 tháng năm 2026)/ Board of Directors (First Six Months of 2026)**1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HDQT)/Information about the members of the Board of Directors (BOD)**

Stt No	Thành viên HDQT BOD members	Chức vụ Position	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HDQT/HDQT độc lập Date of becoming/ceasing to be the member of the BOD	
			Ngày bổ nhiệm Date of appointment	Ngày miễn nhiệm Date of dismissal
1	Ông Lê Văn Thảo Mr. Le Van Thao	Chủ tịch HDQT/Chairman of the BOD	13/04/2025 April 13, 2025	
2	Ông Nguyễn Sỹ Hòe Mr. Nguyen Sy Hoe	Thành viên HDQT kiêm Tổng Giám đốc/ Member of the BOD cum General Director	13/04/2025 April 13, 2025	
3	Ông Phan Quốc Hoài Mr. Phan Quoc Hoai	Thành viên HDQT kiêm Phó Tổng giám đốc/ Member of the BOD cum Deputy General Directors	16/04/2023 April 16, 2023	
4	Ông Trần Thanh Cung Mr. Tran Thanh Cung	Thành viên HDQT kiêm Phó Tổng giám đốc/ Member of the BOD cum Deputy General Directors	16/04/2023 April 16, 2023	
5	Ông Lê Văn Lộc Mr. Le Van Loc	Thành viên HDQT kiêm Phó Tổng giám đốc/ Member of the BOD cum Deputy General Directors	16/04/2023 April 16, 2023	
6	Ông Lê Anh Văn Mr. Le Anh Van	Thành viên HDQT kiêm Phó Tổng giám đốc/ Member of the BOD cum Deputy General Directors	15/04/2025 April 15, 2025	
7	Ông Đoàn Minh Sơn Mr. Doan Minh Son	Thành viên HDQT độc lập - Chủ tịch UBKT/ Independent Board Member - Chairman of the Audit Committee	16/04/2023 April 16, 2023	
8	Ông Phan Hồng Quý Mr. Phan Hong Quy	Thành viên HDQT độc lập - Ủy viên UBKT/ Independent Board Member/ Member of the Audit Committee	27/06/2025 June 27, 2025	

2. Các cuộc họp HDQT (6 tháng năm 2026)/Meetings of the BOD (First Six Months of 2026):

Stt No	Thành viên HDQT BOD members	Số buổi họp HDQT tham dự Number of meetings attended by BOD	Tỷ lệ tham dự họp Attendance rate	Lý do không tham dự họp/Ghi chú Reasons for absence/Note
1	Ông Lê Văn Thảo Mr. Le Van Thao	14	100%	
2	Ông Phan Quốc Hoài Mr. Phan Quoc Hoai	14	100%	
3	Ông Trần Thanh Cung Mr. Tran Thanh Cung	14	100%	
4	Ông Nguyễn Sỹ Hòe Mr. Nguyen Sy Hoe	14	100%	
5	Ông Lê Văn Lộc Mr. Le Van Loc	14	100%	
6	Ông Lê Anh Văn Mr. Le Anh Van	14	100%	
7	Ông Đoàn Minh Sơn Mr. Doan Minh Son	14	100%	

Stt No	Thành viên HĐQT BOD members	Số buổi họp HĐQT tham dự Number of meetings attended by BOD	Tỷ lệ tham dự họp Attendance rate	Lý do không tham dự họp/Ghi chú Reasons for absence/Note
8	Ông Phan Hồng Quý Mr. Phan Hong Quy	14	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc/Supervising the Board of Management by the BOD:

Nhằm đảm bảo tổ chức tốt công tác điều hành hoạt động sản xuất của công ty theo các quyết định, chỉ đạo của Hội đồng quản trị, Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát, kiểm tra và đánh giá hoạt động của Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện quy định pháp luật, Điều lệ công ty, các Quy chế quản trị nội bộ, Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Nghị quyết - Quyết định của HĐQT công ty ban hành. Giám sát việc thực hiện công tác tài chính, quyết toán trong đơn vị thành viên công ty và với cơ quan quản lý Nhà nước nhằm đảm bảo tuân thủ các quy định về kế toán. Tăng cường công tác trao đổi thông tin giữa HĐQT và Ban Tổng giám đốc để đưa ra những quyết định hợp lý, kịp thời. Áp dụng thông lệ quản trị của Ban Tổng giám đốc theo những cách tốt nhất nhằm đảm bảo quyền, lợi ích của cổ đông và người lao động công ty.

In order to ensure good organization of the Company's production operations in accordance with the decisions and directions of the Board of Directors, the Board of Directors regularly monitors, inspects, and evaluates the activities of the Board of Management in implementing legal regulations, the Company's Charter, internal governance regulations, resolutions of the General Meeting of Shareholders, and resolutions and decisions issued by the Board of Directors of the Company. The Board of Directors supervises the implementation of financial and accounting work in the Company's member units and in dealings with State management agencies to ensure compliance with accounting regulations. The Board of Directors strengthens the exchange of information between the Board of Directors and the Board of Management in order to make reasonable and timely decisions. The Board of Directors applies governance practices in the best ways to ensure the rights and interests of shareholders and employees of the Company.

Trong 6 tháng đầu năm 2026, Ban Tổng giám đốc chưa xảy ra việc vi phạm quy chế trong công tác quản lý, điều hành, đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm, quyền hạn theo quy định của Điều lệ công ty, đảm bảo các quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông và công ty.

During the first six months of 2026, the Board of Management committed no violations in its management and administration of the Company, and fully performed its duties and exercised its powers in accordance with the Company's Charter, ensuring the lawful rights and interests of the shareholders and the Company.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)/Activities of the BOD subcommittees (If any): Không có/None.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (6 tháng năm 2026)/Resolutions/Decisions of the BOD (First Six Months of 2026):

Stt No	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua Approval rate
1	03/NQ-HĐQT 03/NQ-HĐQT	10/01/2026 Jan 10,2026	Kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2025 và kế hoạch SXKD năm 2026/ <i>Business performance results in 2025 and business plan for 2026</i>	08/08, đạt tỷ lệ 100% 08/08, achieved 100% rate
2	12/NQ-HĐQT 12/NQ-HĐQT	10/02/2026 Feb 10,2026	Các nội dung tổ chức Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2026/ <i>Matters related to the organization of the 2026 Annual General Meeting of shareholders</i>	08/08, đạt tỷ lệ 100% 08/08, achieved 100% rate
3	14/NQ-HĐQT 14/QĐ-HĐQT	23/02/2026 Feb 23,2026	Thông qua phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không phân phối hết cho cổ đông hiện hữu của đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2025/ <i>Approval of the plan for handling fractional shares and unsubscribed shares arising from the 2025 public offering of additional shares to existing shareholders.</i>	08/08, đạt tỷ lệ 100% 08/08, achieved 100% rate
4	15/NQ-HĐQT 15/QĐ-HĐQT	27/02/2026 Feb 27,2026	Thông qua kết quả đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2025 và tăng vốn điều lệ/ <i>Approval of the results of the 2025 public offering of additional shares to existing shareholders and the increase in charter capital.</i>	08/08, đạt tỷ lệ 100% 08/08, achieved 100% rate

Stt No	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua Approval rate
5	28/NQ-HDQT 28/QD-HDQT	09/03/2026 Mar 09,2026	Điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng năm 2025/ <i>Adjustment to the plan for the use of proceeds from the 2025 public offering of additional shares.</i>	08/08, đạt tỷ lệ 100% 08/08, achieved 100% rate
6	31/QĐ-HĐQT 31/QD-HDQT	13/03/2026 Mar 13,2025	Thông qua các nội dung tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2026/ <i>Approval of the arrangements for the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.</i>	08/08, đạt tỷ lệ 100% 08/08, achieved 100% rate
7	35/QĐ-HĐQT 35/QD-HDQT	18/03/2026 Mar 18,2026	Bổ sung vốn điều lệ của Công ty TNHH MTV Gỗ Phú Tài Bình Định/ <i>Capital contribution to increase the charter capital of Phu Tai Binh Dinh Wood One member Co., Ltd.</i>	08/08, đạt tỷ lệ 100% 08/08, achieved 100% rate
8	37/QĐ-HĐQT 37/QD-HDQT	18/03/2026 Mar 18,2026	Bổ sung vốn điều lệ của Công ty TNHH MTV Phúc Tân Kiều/ <i>Capital contribution to increase the charter capital of Phuc Tan Kieu One member Co., Ltd.</i>	08/08, đạt tỷ lệ 100% 08/08, achieved 100% rate
9	43/QĐ-HĐQT 43/QD-HDQT	24/03/2026 Mar 24,2026	Giải thể chi nhánh Công ty Cổ phần Phú Tài tại Thành phố Hồ Chí Minh/ <i>Dissolution of Phu Tai Joint Stock Company's Ho Chi Minh City Branch.</i>	08/08, đạt tỷ lệ 100% 08/08, achieved 100% rate
10	62/NQ-HĐQT 62/NQ-HDQT	15/04/2026 Apr 15,2026	Kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD Quý I năm 2026 và kế hoạch Quý II năm 2026/ <i>Business performance in the first quarter of 2026 and Business plan for the second quarter of 2026.</i>	08/08, đạt tỷ lệ 100% 08/08, achieved 100% rate
11	63/NQ-HĐQT 63/NQ-HDQT	15/04/2026 Apr 15,2026	Thông qua các giao dịch năm 2026 với các bên có liên quan/ <i>Approve of related party transactions in 2026.</i>	08/08, đạt tỷ lệ 100% 08/08, achieved 100% rate
12	67/NQ-HĐQT 67/NQ-HDQT	18/04/2026 Apr 18,2026	Triển khai phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025/ <i>Implementation of the Share issuance plan for the 2025 dividend payment.</i>	08/08, đạt tỷ lệ 100% 08/08, achieved 100% rate
13	78B/QĐ-HĐQT 78B/QD-HDQT	06/05/2026 May 06,2026	Góp vốn đầu tư thành lập Công ty liên doanh/ <i>Capital contribution for the establishment of a Joint venture company.</i>	08/08, đạt tỷ lệ 100% 08/08, achieved 100% rate
14	83/QĐ-HĐQT 83/QD-HDQT	11/05/2026 May 11,2026	Chấp thuận chủ trương Công ty TNHH MTV BĐS Phú Tài nhận chuyển nhượng Công ty CP Đông lạnh Quy Nhơn/ <i>Approval in principle for Phu Tai Real Estate One member Co., Ltd. to acquire Quy Nhon Cold storage Joint Stock Company.</i>	08/08, đạt tỷ lệ 100% 08/08, achieved 100% rate
15	87/NQ-HĐQT 87/NQ-HDQT	21/05/2026 May 21,2026	Thông qua kết quả đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025/ <i>Approval of the results of the share issuance for the 2025 dividend payment.</i>	08/08, đạt tỷ lệ 100% 08/08, achieved 100% rate
16	91/QĐ-HĐQT 91/QD-HDQT	21/05/2026 May 21,2026	Thông qua chủ trương tăng vốn Điều lệ cho Công ty CP Vina G7/ <i>Approval in principle for the charter capital increase of Vina G7 Joint Stock Company.</i>	08/08, đạt tỷ lệ 100% 08/08, achieved 100% rate
17	98/NQ-HĐQT 98/NQ-HDQT	10/06/2026 June 10,2026	Phê duyệt triển khai phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2026 và Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán/ <i>Approval of the implementation of the 2026 public offering of additional shares to existing shareholders and the plan for the use of proceeds from the offering.</i>	08/08, đạt tỷ lệ 100% 08/08, achieved 100% rate
18	101/NQ-HĐQT 101/NQ-HDQT	10/06/2026 June 10,2026	Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2026/ <i>Approval of the registration dossier for the 2026 public offering of additional shares to existing shareholders.</i>	08/08, đạt tỷ lệ 100% 08/08, achieved 100% rate

III. Ủy ban Kiểm toán và Ban kiểm toán nội bộ (6 tháng năm 2026)/ *Audit Committee and Internal Audit Department(First Six Months of 2026)*

1. Thông tin về thành viên/ *Information about members:*

STT No	Thành viên Members	Chức vụ Position	Ngày bắt đầu thành viên Date of becoming a member	Ngày không còn là thành viên Date of ceasing to be a member	Trình độ chuyên môn Qualification
Ủy ban kiểm toán/ Audit Committee					
1	Ông Đoàn Minh Sơn Mr. Doan Minh Son	Chủ tịch UBKT/ Chairman of the Audit Committee	18/04/2023 April 18, 2023		Cử nhân kế toán kiểm toán Bachelor of Accounting and Auditing
2	Ông Phan Hồng Quý Mr. Phan Hong Quy	Ủy viên UBKT/ Audit Committee Member	27/06/2025 June 27, 2025		Cử nhân luật Bachelor of Laws
Ban kiểm toán nội bộ/ Internal Audit Department					
1	Ông Bùi Thúc Hùng Mr. Bui Thuc Hung	Trưởng ban KTNB Head of the Internal Audit Department	18/04/2023 April 18, 2023		Cử nhân kế toán kiểm toán Bachelor of Accounting and Auditing
2	Ông Trương Công Hoàng Mr. Truong Cong Hoang	Thành viên KTNB Internal audit member	18/04/2023 April 18, 2023	07/05/2026 May 07, 2026	Cử nhân Tin học Bachelor of Information Technology
3	Ông Lê Chí Thành Mr. Le Chi Thanh	Thành viên KTNB Internal audit member	18/04/2023 April 18, 2023		Cử nhân Kế toán Bachelor of Accounting

2. Cuộc họp của Ủy ban kiểm toán và Ban kiểm toán nội bộ/ Meetings of Audit Committee and Internal Audit Department:

STT No	Thành viên Members	Số buổi họp tham dự Number of meetings attended	Tỷ lệ tham dự họp Attendance rate	Tỷ lệ biểu quyết Voting rate	Ghi chú Notes
Ủy ban kiểm toán/ Audit Committee					
1	Ông Đoàn Minh Sơn Mr. Doan Minh Son	2	100%	1:1	
2	Ông Phan Hồng Quý Mr. Phan Hong Quy	2	100%	1:1	
Ban kiểm toán nội bộ/ Internal Audit Department					
1	Ông Bùi Thúc Hùng Mr. Bui Thuc Hung	2	100%	1:1	
2	Ông Trương Công Hoàng Mr. Truong Cong Hoang	1	50%	1:1	- Từ ngày 07/05/2026 không còn là thành viên KTNB/ Ceased to be a member of the Internal Audit Department on May 7, 2026.
3	Ông Lê Chí Thành Mr. Le Chi Thanh	2	100%	1:1	

3. Hoạt động giám sát của Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông/ Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Board of Supervisors or Audit Committee:

Ủy ban kiểm toán (UBKT) là bộ phận trực thuộc HĐQT, là cơ quan tham mưu và hỗ trợ HĐQT trong công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, đảm bảo mọi hoạt động phù hợp với Điều lệ và pháp luật. Định kỳ hàng quý, UBKT tổ chức cuộc họp để thực hiện kiểm tra, giám sát các hoạt động của HĐQT, Ban TGD nhằm đề xuất các vấn đề kiến nghị nếu có sai sót xảy ra trong công tác điều hành của ban lãnh đạo. Lập kế hoạch kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất tại các đơn vị thành viên trong phạm vi quyền hạn được giao hoặc theo yêu cầu của HĐQT. Thực hiện nhiệm vụ, chức năng theo đúng Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban kiểm toán và chịu trách nhiệm trước HĐQT về các hoạt động giám sát của mình.

The Audit Committee is a body under the Board of Directors (BOD), acting as an advisory and supporting unit to the BOD in inspecting and supervising the Company's business operations, ensuring that all activities comply with the Company's Charter and applicable laws. On a quarterly basis, the Audit Committee holds meetings to inspect and supervise the activities of the BOD and the Board of Management, and to make recommendations where errors or deficiencies are identified in management practices. The Audit Committee develops plans for regular or ad hoc inspections at member units within the scope of its assigned authority or as requested by the BOD. It performs its duties and functions in accordance with the Regulations on the Organization and Operation of the Audit Committee and is accountable to the BOD for its supervisory activities.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa UBKT đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/ *The coordination among Audit Committee, the Board of Management, Board of Directors and other managers:*

- Tổ chức kế hoạch kiểm tra, giám sát định kỳ hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính tại các đơn vị/ *Organize plans to periodically inspect and monitor production, business, and financial activities at member units.*
- Tổ chức kiểm tra đột xuất theo yêu cầu của HĐQT/ *Organize surprise inspections at the request of the BOD.*
- Căn cứ theo nội dung kết quả kiểm tra, giám sát sẽ phối hợp với các phòng ban, đơn vị để đề xuất, kiến nghị các vấn đề thuộc thẩm quyền cho HĐQT, Ban TGD/ *Based on the results of the inspection and supervision, we will coordinate with relevant departments and units to propose and recommend matters within the authority of the Board of Directors and the Board of Managements.*

5. Hoạt động khác (nếu có)/Other activities (if any): Không có/None.

IV. Ban điều hành/Board of Management:

STT No	Thành viên Ban điều hành <i>Members of Board of Management</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành <i>Date of appointment members of the Board of Management</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	Ông Nguyễn Sỹ Hòe Mr. Nguyen Sy Hoe	02/09/1970 Sep 02, 1970	Kỹ sư <i>Engineer</i>	13/04/2025 April 13, 2025	Bổ nhiệm Tổng Giám đốc/ <i>Appointed as General Director</i>
2	Ông Phan Quốc Hoài Mr. Phan Quoc Hoai	17/05/1967 May 17, 1967	Cử nhân Kinh tế <i>Bachelor of Economics</i>	18/04/2023 April 18, 2023	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc/ <i>Appointed as Deputy General Director</i>
3	Ông Trần Thanh Cung Mr. Tran Thanh Cung	02/05/1957 May 02, 1957	Trung cấp chính trị <i>Intermediate Political Theory</i>	18/04/2023 April 18, 2023	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc/ <i>Appointed as Deputy General Director</i>
4	Ông Lê Văn Lộc Mr. Le Van Loc	29/12/1973 Dec 29, 1973	Cử nhân Kinh tế <i>Bachelor of Economics</i>	01/05/2024 May 01, 2024	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc/ <i>Appointed as Deputy General Director</i>
5	Ông Lê Văn Luận Mr. Le Van Luan	14/02/1976 Feb 14, 1976	Cử nhân Kinh tế <i>Bachelor of Economics</i>	01/05/2024 May 01, 2024	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc/ <i>Appointed as Deputy General Director</i>

STT No	Thành viên Ban điều hành <i>Members of Board of Management</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành <i>Date of appointment members of the Board of Management</i>	Ghi chú <i>Note</i>
6	Ông Lê Anh Văn Mr. Le Anh Van	20/02/1994 Feb 20, 1994	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh <i>Master of Business Administration</i>	01/01/2025 Jan 01, 2025	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc/ <i>Appointed as Deputy General Director</i>

V. Kế toán trưởng/ Chief Accountant:

Họ và tên <i>Full name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ <i>Professional qualification</i>	Ngày bổ nhiệm <i>Date of appointment</i>
Bà Nguyễn Thị Mỹ Loan Mrs. Nguyen Thi My Loan	02/02/1976 Feb 02, 1976	Cử nhân kế toán kiểm toán <i>Bachelor of Accounting and Auditing</i>	18/04/2023 April 18, 2023

VI. Đào tạo về quản trị công ty/ Training courses on corporate governance:

1. Hội nghị tập huấn các Tổ chức đăng ký chứng khoán tại VSDC năm 2026 do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) phối hợp với các Ban chức năng - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước tổ chức ngày 23/04/2026./ *Training Conference for Securities Registration Organizations at VSDC in 2026, jointly organized by the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (VSDC) and the functional departments of the State Securities Commission of Vietnam (SSC), held on April 23, 2026.*

2. Tham dự Hội thảo nâng cao minh bạch tài chính thông qua áp dụng Chuẩn mực BCTC quốc tế (IFRS)/ *Participated in the Seminar on Enhancing Financial Transparency through the Adoption of International Financial Reporting Standards (IFRS).*

3. Tham dự Hội nghị phổ biến Quy chế Niêm yết và giao dịch chứng khoán niêm yết, Quy chế sửa đổi, bổ sung Quy chế công bố thông tin/ *Attended the Conference on the Dissemination of the Listing and Trading Regulations for Listed Securities and the Amended and Supplemented Information Disclosure Regulations.*

4. Hội nghị phổ biến một số nội dung tại Quy chế niêm yết và giao dịch chứng khoán niêm yết; Quy chế sửa đổi, bổ sung quy chế công bố thông tin tại VNX và công ty con/ *Conference on the Dissemination of Key Provisions of the Regulations on the Listing and Trading of Listed Securities and the Regulations Amending and Supplementing the Information Disclosure Regulations of Vietnam Exchange (VNX) and its Subsidiaries.*

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (6 tháng năm 2026) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/ List of Related Persons of the Public Company (First Six Months of 2026) and Transactions between the Company and Its Related Persons.

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/ The list of affiliated persons of the Company.

Stt No	Họ tên Full name	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the Company/ Internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passp ort/Giấy ĐKKD) Type of Owner's Certificate (*) (ID card/Passport/ Business registration certificate)	Số Giấy NSH (*)/ Owner's Certificate No. (*)	Ngày cấp/ Date of issue	Nơi cấp/ Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Head office address/Address	Thời điểm bắt đầu/không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ Date of starting/cease being a related person of the company/insider		Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 10 và 11)/ Reason (when changes arise related to items 10 and 11)
									Thời điểm bắt đầu/ Time of starting	Thời điểm không còn/ Time of ending	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
A	CÁ NHÂN/ INDIVIDUAL										
1	Lê Văn Thảo Le Van Thao	Chủ tịch HĐQT/ Chairman of BOD							16/04/ 2023		Bầu vào HĐQT/ Elected to the BOD
2	Nguyễn Sỹ Hộc Nguyen Sy Hoc	TV HĐQT kiêm Tổng giám đốc/ Member of BOD cum General Director							16/04/ 2023		Bầu vào HĐQT/ Elected to the BOD
3	Phan Quốc Hoài Pham Quoc Hoai	TV HĐQT kiêm Phó tổng giám đốc/ Member of BOD cum Deputy General Directors							16/04/ 2023		Bầu vào HĐQT/ Elected to the BOD
4	Trần Thanh Cung Tran Thanh Cung	TV HĐQT kiêm Phó tổng giám đốc/ Member of BOD cum Deputy General Directors							16/04/ 2023		Bầu vào HĐQT/ Elected to the BOD
5	Lê Văn Lộc Le Van Loc	TV HĐQT kiêm Phó tổng giám đốc/ Member of BOD cum Deputy General Directors							16/04/ 2023		Bầu vào HĐQT/ Elected to the BOD
6	Lê Anh Văn Le Anh Van	TV HĐQT kiêm Phó tổng giám đốc/ Member of BOD cum Deputy General Directors							01/01/ 2025		Bổ nhiệm/ Appointment
7	Đoàn Minh Sơn Doan Minh Son	TV HĐQT độc lập, Chủ tịch UBKT/ Independent Board Member and Chairman of the Audit Committee							16/04/ 2023		Bầu vào HĐQT/ Elected to the BOD

Stt No	Họ tên Full name	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the Company/ Internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passp ort/Giấy ĐKKD) Type of Owner's Certificate (*) (ID card/Passport/ Business registration certificate)	Số Giấy NSH (*)/ Owner's Certificate No. (*)	Ngày cấp/ Date of issue	Nơi cấp/ Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Head office address/Address	Thời điểm bắt đầu/không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ Date of starting/cease being a related person of the company/insider		Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 10 và 11)/ Reason (when changes arise related to items 10 and 11)
									Thời điểm bắt đầu/ Time of starting	Thời điểm không còn/ Time of ending	
8	Phan Hồng Quý Phan Hong Quy	TV HĐQT độc lập, Thành viên UBKT/ Independent Board Member, Member of the Audit Committee							27/06/ 2025		Bầu vào HĐQT/ Elected to the BOD
9	Lê Văn Luận Le Van Luan	Phó TGD công ty/ Deputy General Directors							01/05/ 2024		Bổ nhiệm/ Appointment
10	Bùi Thúc Hùng Bui Thuc Hung	Trưởng Ban kiểm toán nội bộ/ Head of the Internal Audit Department							18/04/ 2023		Bổ nhiệm lại/ Reappointment
11	Lê Chí Thành Le Chi Thanh	Tv kiểm toán nội bộ Internal Audit Member							18/04/ 2023		Bổ nhiệm lại/ Reappointment
12	Nguyễn Thị Mỹ Loan Nguyen Thi My Loan	Kế toán trưởng Chief Accountant							18/04/ 2023		Bổ nhiệm lại/ Reappointment
13	Nguyễn Thị Mỹ Hòa Nguyen Thi My Hoa	Thư ký công ty kiêm PP. NS-HC kiêm Người phụ trách quản trị Công ty/ Corporate Secretary cum Deputy Head of Human Resources and Administration Department and Person in charge of Corporate Governance							01/12/ 2020		Bổ nhiệm/ Appointment
14	Trương Công Hoàng Truong Cong Hoang	TV kiểm toán nội bộ/ Internal Audit Member							18/04/ 2023	07/05/ 2026	Miễn nhiệm/ Dismissal
15	Huỳnh Thị Huệ Huynh Thi Hue	Người phụ trách quản trị/ Person in charge of Corporate Governance							18/04/ 2023	07/05/ 2026	Miễn nhiệm/ Dismissal

Stt No	Họ tên Full name	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the Company/ Internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passp ort/Giấy ĐKKD) Type of Owner's Certificate (*) (ID card/Passport/ Business registration certificate)	Số Giấy NSH (*)/ Owner's Certificate No. (*)	Ngày cấp/ Date of issue	Nơi cấp/ Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Head office address/Address	Thời điểm bắt đầu/không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ Date of starting/cease being a related person of the company/insider		Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 10 và 11)/ Reason (when changes arise related to items 10 and 11)
									Thời điểm bắt đầu/ Time of starting	Thời điểm không còn/ Time of ending	
B	TỔ CHỨC/ ORGANIZATION										
1	Công ty TNHH MTV Phú Tài Đồng Nai/ Phutai Dongnai Co.,Ltd		Công ty con/ Subsidiary	Giấy ĐKKD/ Business registration certificate	3603453950	29/03/ 2017	Sở Tài chính Đồng Nai/ Dong Nai Fin. Dept	Lô 14, KCN Tam Phước, phường Tam Phước, T. Đồng Nai/ Lot 14, Tam Phuoc Industrial Park, Tam Phuoc ward, Dong Nai province.	29/03/2017		Thành lập Establish
2	Công ty CP VINA G7/ VINA G7 JSC		Công ty con/ Subsidiary	Giấy ĐKKD/ Business registration certificate	3600846488	03/10/ 2006	Sở Tài chính Đồng Nai/ Dong Nai Fin. Dept	CCN Tam Phước 1, Khu phố Long Khánh 3, phường Tam Phước, tỉnh Đồng Nai/ Tam Phuoc 1 Industrial Cluster, Long Khanh 3 Quarter, Tam Phuoc Ward, Dong Nai Province	04/02/2016		Góp vốn Invest
3	Công ty TNHH MTV Gỗ Phú Tài Bình Định/ Phu Tai Binh Dinh Wood Co.,Ltd		Công ty con/ Subsidiary	Giấy ĐKKD/ Business registration certificate	4101571624	17/08/ 2020	Sở Tài chính Gia Lai/ Gia Lai Fin. Dept	Lô B10C, B11, B12 CCN Cát Nhơn, Thôn Liên Trì, Xã Xuân An, T. Gia Lai/ Lots B10C, B11, B12 Cat Nhon Industrial Cluster, Lien Tri Village, Xuan An Commune, Gia Lai Province	17/08/2020		Thành lập Establish
4	Công ty TNHH MTV Đá thạch anh cao cấp Phú Tài/ Phu Tai Quartz Stone Co.,Ltd		Công ty con/ Subsidiary	Giấy ĐKKD/ Business registration certificate	3603646085	28/05/ 2019	Sở Tài chính Đồng Nai/ Dong Nai Fin. Dept	KCN Dệt May Nhơn Trạch, xã Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai/ Nhon Trach Textile and Garment Industrial Park, Nhon Trach commune, Dong Nai province	28/05/2019		Thành lập Establish
5	Công ty TNHH MTV khoáng sản Tuấn Đạt/ Tuan Dat Minerals Co.,Ltd		Công ty con/ Subsidiary	Giấy ĐKKD/ Business registration certificate	4100566692	25/07/ 2003	Sở Tài chính Gia Lai/ Gia Lai Fin. Dept	Thôn Hội Khánh, xã Phú Mỹ Tây, tỉnh Gia Lai/ Hoi Khanh village, Phu My Tay commune, Gia Lai province	25/02/2016		Mua lại Acquisition
6	Công ty CP đá Universal/ Universal Stone Joint Stock Company		Công ty con/ Subsidiary	Giấy ĐKKD/ Business registration certificate	0313377519	31/07/ 2015	Sở Tài chính TP.HCM/ HCM Fin. Dept	10 Tân Lập 1, phường Tăng Nhơn Phú, TP. HCM/ 10 Tan Lap street, Tang Nhon Phu ward, HCM city	31/07/2015		Góp vốn Invest
7	Công ty CP đá Phú Tài Ninh Thuận/ Phu Tai Ninh Thuan Stone Joint Stock Company		Công ty con/ Subsidiary	Giấy ĐKKD/ Business registration certificate	0103008804	07/11/ 2008	Sở Tài chính Ninh Thuận/ Ninh Thuan Fin. Dept	Lô 16-N2, Đường 16 tháng 4, Phường Đồng Hải, Tỉnh Khánh Hòa/ Lot 16-N2, 16/4 street, Dong Hai ward, Khanh Hoa province.	11/01/2019		Góp vốn Invest

Stt No	Họ tên Full name	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the Company/ Internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passp ort/Giấy ĐKKD) Type of Owner's Certificate (*) (ID card/Passport/ Business registration certificate)	Số Giấy NSH (*)/ Owner's Certificate No. (*)	Ngày cấp/ Date of issue	Nơi cấp/ Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Head office address/Address	Thời điểm bắt đầu/không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ Date of starting/cease being a related person of the company/insider		Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 10 và 11)/ Reason (when changes arise related to items 10 and 11)
									Thời điểm bắt đầu/ Time of starting	Thời điểm không còn/ Time of ending	
8	Công ty sản xuất đá Granit TNHH/ Granite Manufacturing Co.,Ltd		Công ty con/ Subsidiary	Giấy ĐKKD/ Business registration certificate	0301417492	30/03/ 1993	Sở Tài chính DakLak/ Dak Lak Fin. Dept	Quốc lộ 25, Ba Bùn, xã Sơn Hòa, T. Đắk Lắk/ National Highway 25, Ba Bùn, Sơn Hòa Commune, Dak Lak Province	20/08/2015		Góp vốn Invest
9	Công ty TNHH Thương mại và sản xuất Sơn Phát/ Son Phat Trading and Production Co.,Ltd		Công ty con/ Subsidiary	Giấy ĐKKD/ Business registration certificate	4200741669	18/03/ 2008	Sở Tài chính Khánh Hòa/ Khanh Hoa Fin. Dept	Thôn Tân Dân, xã Vạn Thắng, tỉnh Khánh Hòa/ Tan Dan village, Vạn Thắng commune, Khanh Hoa province	17/05/2019		Góp vốn Invest
10	Công ty TNHH SX đá Granite Thành Châu Phú Yên/ Thanh Chau Phu Yen Granite Production Co.,Ltd		Công ty con/ Subsidiary	Giấy ĐKKD/ Business registration certificate	4401046834	15/03/ 2018	Sở Tài chính DakLak/ Dak Lak Fin. Dept	Thôn Lành Trường, Xã Xuân Lành, Tỉnh Đắk Lắk/ Lanh Truong Village, Xuan Lanh Commune, Dak Lak Province	07/08/2018		Góp vốn Invest
11	Công ty TNHH MTV Đá thạch anh Phú Tài Bình Định/ Phu Tai Binh Dinh Quartz Stone Co.,Ltd		Công ty con/ Subsidiary	Giấy ĐKKD/ Business registration certificate	4101599556	17/06/ 2021	Sở Tài chính Gia Lai/Gia Lai Fin. Dept	Lô CI-5, KCN Long Mỹ, P. Quy Nhơn Tây, T. Gia Lai/ Lot CI-5, Long My Industrial Park, Quy Nhơn Tay Ward, Gia Lai Province	17/06/2021		Thành lập Establish
12	Công ty TNHH MTV đá Phú Tài Yên Bái/ Phu Tai Yen Bai Stone Co.,Ltd		Công ty con/ Subsidiary	Giấy ĐKKD/ Business registration certificate	5200928771	06/12/ 2021	Sở Tài chính Lào Cai/ Lao Cai Fin. Dept	Thôn Trung Tâm, Xã Mường Lai, Tỉnh Lào Cai/ Trung Tam Village, Muong Lai Commune, Lao Cai Province	06/12/2021		Thành lập Establish
13	Công ty TNHH MTV đá Phú Tài Khánh Hòa/ Phu Tai Khanh Hoa Stone Co.,Ltd		Công ty con/ Subsidiary	Giấy ĐKKD/ Business registration certificate	4201976536	07/04/ 2023	Sở Tài chính Khánh Hòa/ Khanh Hoa Fin. Dept	Thôn Lâm Diên, Xã Tu Bông, T. Khánh Hòa/ Lam Dien Village, Tu Bong Commune, Khanh Hoa Province	18/04/2023		Thành lập Establish
14	Công ty TNHH MTV đá Phú Tài Đồng Nai/ Phu Tai Dong Nai Stone Co.,Ltd		Công ty con/ Subsidiary	Giấy ĐKKD/ Business registration certificate	3603910653	18/04/ 2023	Sở Tài chính Đồng Nai/ Dong Nai Fin. Dept	Lô IX, KCN Nhơn Trạch II - Nhơn Phú, Xã Nhơn Trạch, T. Đồng Nai/ Lot IX, Nhơn Trạch II - Nhơn Phú Industrial Park, Nhơn Trạch Commune, Dong Nai province.	07/04/2023		Thành lập Establish
15	Công ty TNHH MTV Phú Tài Home/ Phu Tai Home Co.,Ltd		Công ty con/ Subsidiary	Giấy ĐKKD/ Business registration certificate	0318138225	31/10/ 2023	Sở Tài chính TP Hồ Chí Minh/ HCM city Fin. Dept	14E Phan Văn Trị, P. Hạnh Thống, TP. HCM/ 14E Phan Van Tri, Hanh Thong ward, HCM city.	31/10/2023		Thành lập Establish

Stt No	Họ tên Full name	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the Company/ Internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passp ort/Giấy ĐKKD) Type of Owner's Certificate (*) (ID card/Passport/ Business registration certificate)	Số Giấy NSH (*)/ Owner's Certificate No. (*)	Ngày cấp/ Date of issue	Nơi cấp/ Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Head office address/Address	Thời điểm bắt đầu/không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ Date of starting/cease being a related person of the company/insider		Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 10 và 11)/ Reason (when changes arise related to items 10 and 11)
									Thời điểm bắt đầu/ Time of starting	Thời điểm không còn/ Time of ending	
16	Công ty TNHH MTV Toyota Bình Định/ Toyota Binh Dinh Co.,Ltd		Công ty con/ Subsidiary	Giấy ĐKKD/ Business registration certificate	4101478022	23/12/ 2016	Sở Tài chính Gia Lai/ Gia Lai Fin. Dept	Số 278, Nguyễn Thị Định, P. Quy Nhơn Nam, T. Gia Lai/ 278 Nguyen Thi Dinh, Quy Nhon Nam ward, Gia Lai province.	23/12/2016		Thành lập Establish
17	Công ty TNHH MTV Toyota Đà Nẵng/ Toyota Da Nang Co.,Ltd		Công ty con/ Subsidiary	Giấy ĐKKD/ Business registration certificate	0401808330	30/12/ 2016	Sở Tài chính TP. Đà Nẵng/ Da Nang City Fin. Dept	69-71 Duy Tân, P. Hòa Cường, Tp. Đà Nẵng/ 69-71 Duy Tan, Hoa Cuong ward, Da Nang city	30/12/2016		Thành lập Establish
18	Công ty TNHH MTV Bất động sản Phú Tài/ Phu Tai Real Estate Co.,Ltd		Công ty con/ Subsidiary	Giấy ĐKKD/ Business registration certificate	4101512322	02/05/ 2018	Sở Tài chính Gia Lai/ Gia Lai Fin. Dept	Số 278, Nguyễn Thị Định, P. Quy Nhơn Nam, T. Gia Lai/ 278 Nguyen Thi Dinh, Quy Nhon Nam ward, Gia Lai province.	02/05/2018		Thành lập Establish
19	Công ty TNHH MTV Phúc Tân Kiều/ Phuc Tan Kieu Co.,Ltd		Công ty con/ Subsidiary	Giấy ĐKKD/ Business registration certificate	5901018717	18/09/ 2015	Sở Tài chính Gia Lai/ Gia Lai Fin. Dept	Lô E01 CCN An Khê, P. An Bình, T. Gia Lai/ Lot E01, An Khe Industrial Cluster, An Binh Ward, Gia Lai Province	11/08/2025		Nhận chuyển nhượng vốn góp/ Receipt of capital contribution transfer
20	Công ty TNHH MTV Nhóm Sắt Cao Cấp Phú Tài/ Phu Tai Premium Metal Furniture One Member Limited Liability Company		Công ty con/ Subsidiary	Giấy ĐKKD/ Business registration certificate	4101673263	19/09/ 2025	Sở Tài chính Gia Lai/ Gia Lai Fin. Dept	Lô B8, B9 CCN Cát Nhơn, Thôn Liên Trì, Xã Xuân An, T. Gia Lai/ Lots B8, B9 Cat Nhon Industrial Cluster, Lien Tri Village, Xuan An Commune, Gia Lai Province	19/09/2025		Thành lập Establish
21	Công ty Cổ phần Lâm nghiệp An Phú/ An Phu Forestry J.S.C		Công ty con/ Subsidiary	Giấy ĐKKD/ Business registration certificate	4101620529	07/10/ 2022	Sở Tài chính Gia Lai/ Gia Lai Fin. Dept	Số 278, Nguyễn Thị Định, P. Quy Nhơn Nam, T. Gia Lai/ 278 Nguyen Thi Dinh, Quy Nhon Nam ward, Gia Lai province.	18/11/2025		Nhận chuyển nhượng vốn góp/ Receipt of capital contribution transfer
22	Công ty TNHH Đầu tư Phú Tài Điều Trị/ Phu Tai Dieu Tri Investment Co.,Ltd		Công ty liên kết/ Affiliated companies	Giấy ĐKKD/ Business registration certificate	4101637716	30/01/ 2024	Sở Tài chính Gia Lai/ Gia Lai Fin. Dept	Số 278, Nguyễn Thị Định, P. Quy Nhơn Nam, T. Gia Lai/ 278 Nguyen Thi Dinh, Quy Nhon Nam ward, Gia Lai province.	30/01/2024		Góp vốn Invest
23	Công ty CP đầu tư Phú Tài Văn Hà/ Phu Tai Van Ha Investment Joint Stock Company		Công ty liên doanh/ Joint venture company	Giấy ĐKKD/ Business registration certificate	4101626062	14/03/ 2023	Sở Tài chính Gia Lai/ Gia Lai Fin. Dept	Số 278, Nguyễn Thị Định, P. Quy Nhơn Nam, T. Gia Lai/ 278 Nguyen Thi Dinh, Quy Nhon Nam ward, Gia Lai province.	14/03/2023		Góp vốn Invest

Stt No	Họ tên Full name	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the Company/ Internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passp ort/Giấy ĐKKD) Type of Owner's Certificate (*) (ID card/Passport/ Business registration certificate)	Số Giấy NSH (*)/ Owner's Certificate No. (*)	Ngày cấp/ Date of issue	Nơi cấp/ Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Head office address/Address	Thời điểm bắt đầu/không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ Date of starting/cease being a related person of the company/insider		Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 10 và 11)/ Reason (when changes arise related to items 10 and 11)
									Thời điểm bắt đầu/ Time of starting	Thời điểm không còn/ Time of ending	
24	Công ty CP VLXD Phú Yên/ Phu Yen Construction Materials Joint Stock Company		Công ty liên kết/ Affiliated companies	Giấy ĐKKD/ Business registration certificate	4400344683	27/05/ 2004	Sở Tài chính DakLak/ Dak Lak Fin. Dept	Lô A7, A8, A17 KCN An Phú, P. Bình Kiến, T. Đắk Lắk/ Lots A7, A8, A17, An Phu Industrial Park, Binh Kien Ward, Dak Lak Province	12/11/2013		Góp vốn Invest
25	Công ty Cổ phần Đầu tư Nhà Bình Kiến/ Binh Kien Housing Investment Joint Stock Company		Công ty liên doanh/ Joint venture company	Giấy ĐKKD/ Business registration certificate	4401132988	21/05/ 2026	Sở Tài chính DakLak/ Dak Lak Fin. Dept	775 Hùng Vương, phường Bình Kiến, tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam/ 775 Hung Vuong Street, Binh Kien Ward, Dak Lak Province, Vietnam	21/05/2026		Góp vốn Invest
26	Công đoàn cơ sở công ty cổ phần Phú Tài/ Grassroots trade union of Phu Tai Joint Stock Company		Tổ chức chính trị - xã hội/ Socio-political organization	Quyết định/ Decision	314/QĐ-LĐLĐ	31/08/ 2017	Liên đoàn lao động tỉnh Gia Lai/ Gia Lai Provincial Federation of Labor	Số 278, Nguyễn Thị Định, P. Quy Nhơn Nam, T. Gia Lai/ 278 Nguyen Thi Dinh, Quy Nhon Nam ward, Gia Lai province.	31/08/2017		

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ Transactions between the Company and its related persons; or between the Company and major shareholders, insiders, or related persons of insiders:

TT No.	Tên tổ chức/cá nhân Organization name/ individual	Mối quan hệ liên quan với công ty Relevant relationship with the company	Số tiền (đồng) Amount (VND)	Nội dung Content
I	Doanh thu bán hàng Sales revenue			
1	Công ty TNHH MTV Đá Phú Tài Đồng Nai Phu Tai Dong Nai Stone Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	416.854.631	Doanh thu bán đá và vật tư Revenue from the sale of stone and materials
2	Công ty TNHH MTV Đá Phú Tài Khánh Hòa Phu Tai Khanh Hoa Stone Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	21.925.400.895	Doanh thu bán đá và vật tư Revenue from the sale of stone and materials
3	Công ty SX Đá Granit TNHH Granite Manufacturing Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	15.600.000	Doanh thu khác Other revenue
4	Cty TNHH MTV Khoáng Sản Tuấn Đạt Tuan Dat Minerals Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	22.296.693.098	Doanh thu bán đá và vật tư Revenue from the sale of stone and materials
5	Công ty TNHH SX TM Sơn Phát Son Phat Trading and Production Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	9.294.152.895	Doanh thu bán đá và vật tư Revenue from the sale of stone and materials

TT No.	Tên tổ chức/cá nhân Organization name/ individual	Mối quan hệ liên quan với công ty Relevant relationship with the company	Số tiền (đồng) Amount (VND)	Nội dung Content
6	Công ty TNHH MTV Gỗ Phú Tài Bình Định Phu Tai Binh Dinh Wood Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	9.670.124.019	Bán gỗ và vật tư Sell timber, materials
7	Công ty TNHH MTV Phú Tài Home Phu Tai Home Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	1.286.235.000	Doanh thu bán đá và vật tư Revenue from the sale of stone and materials
8	Công ty TNHH MTV Đá Thạch Anh PT Bình Định Phu Tai Binh Dinh Quartz Stone Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	25.999.910.042	Bán đá, vật tư Sell stone, materials
9	Công ty TNHH MTV Đá Thạch Anh Cao Cấp Phú Tài Phu Tai Quartz Stone Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	20.810.735.456	Doanh thu bán đá và vật tư Revenue from the sale of stone and materials
10	Công ty TNHH Đầu Tư Phú Tài Điều Trị Phu Tai Dieu Tri Investment Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	9.600.000	Doanh thu khác Other revenue
11	Công ty TNHH MTV Bất Động Sản Phú Tài Phu Tai Real Estate Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	14.400.000	Doanh thu khác Other revenue
12	Công ty TNHH MTV Nhôm Sắt cao cấp Phú Tài Phu Tai Premium Aluminum and Steel Co., Ltd.	Công ty con Subsidiary	44.400.000	Doanh thu khác Other revenue
13	Công ty TNHH MTV Phúc Tân Kiều Phuc Tan Kieu Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	520.518.920	Doanh thu khác Other revenue
14	Công ty TNHH MTV Toyota Bình Định Toyota Binhdinh Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	12.000.000	Doanh thu khác Other revenue
15	Công ty TNHH MTV Toyota Đà Nẵng Toyota Danang Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	36.000.000	Doanh thu khác Other revenue
16	Công ty TNHH Đá Granite Thành Châu Phú Yên Thanh Chau Phu Yen Granite Production Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	77.506.990	Doanh thu bán đá và khác Revenue from the sale of stone and other
17	Công ty TNHH MTV Phú Tài Đồng Nai Phutai Dongnai Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	34.800.000	Doanh thu khác Other revenue
18	Công ty CP Vina G7 VINA G7 JSC	Công ty con Subsidiary	25.200.000	Doanh thu khác Other revenue
19	Công ty CP Đầu Tư Phú Tài Văn Hà Phu Tai Van Ha Investment JSC	Công ty liên kết Affiliated companies	58.806.186	Doanh thu khác Other revenue
20	Công ty CP VLXD Phú Yên Phu Yen Construction Materials JSC	Công ty liên kết Affiliated companies	463.885.800	Bán đá, Sell stone
II	Mua nguyên vật liệu, hàng hóa Purchases of raw materials and goods			
1	Công ty TNHH MTV Đá Phú Tài Đồng Nai Phu Tai Dong Nai Stone Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	477.080.017	Mua đá Stone purchases
2	Công ty SX Đá Granit TNHH Granite Manufacturing Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	151.200.000	Mua đá Stone purchases
3	Cty TNHH MTV Khoáng Sản Tuấn Đạt Tuan Dat Minerals Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	38.485.066.550	Mua đá, vật tư Stone purchases, materials

TT No.	Tên tổ chức/cá nhân Organization name/ individual	Mối quan hệ liên quan với công ty Relevant relationship with the company	Số tiền (đồng) Amount (VND)	Nội dung Content
4	Công ty TNHH SX TM Sơn Phát Son Phat Trading and Production Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	162.855.470	Mua đá Stone purchases
5	Công ty TNHH Đá Granite Thành Châu Phú Yên Thanh Chau Phu Yen Granite Production Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	8.348.483.950	Mua đá Stone purchases
6	Công ty TNHH MTV Gỗ Phú Tài Bình Định Phu Tai Binh Dinh Wood Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	18.089.843.487	Mua vật tư Buy materials
7	Công ty TNHH MTV Đá Thạch Anh PT Bình Định Phu Tai Binh Dinh Quartz Stone Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	41.225.104.987	Mua đá Stone purchases
8	Công ty TNHH MTV Đá Thạch Anh Cao Cấp Phú Tài Phu Tai Quartz Stone Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	355.306.000	Mua đá Stone purchases
9	Công ty TNHH MTV Nhôm Sắt cao cấp Phú Tài Phu Tai Premium Aluminum and Steel Co., Ltd.	Công ty con Subsidiary	990.982.372	Mua bàn nhôm, dây nhựa Purchase of aluminum tables and plastic straps
10	Công ty TNHH MTV Toyota Bình Định Toyota Binhdinh Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	5.712.938.827	Mua xe và Dịch vụ Vehicle purchases and services
11	Công ty CP Vina G7 VINA G7 JSC	Công ty con Subsidiary	7.011.900	Mua gỗ Wood purchases
III	Phải thu khách hàng Accounts receivable from customers			
1	Công ty TNHH MTV Đá Phú Tài Đồng Nai Phu Tai Dong Nai Stone Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	831.881.583	Phải thu khách hàng Accounts receivable from customers
2	Công ty TNHH MTV Đá Phú Tài Khánh Hòa Phu Tai Khanh Hoa Stone Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	4.869.595.730	Phải thu khách hàng Accounts receivable from customers
3	Công ty TNHH MTV Phú Tài Home Phu Tai Home Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	328.821.461	Phải thu khách hàng Accounts receivable from customers
4	Công ty TNHH SX TM Sơn Phát Son Phat Trading and Production Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	1.939.506.800	Phải thu khách hàng Accounts receivable from customers
5	Công ty TNHH MTV Đá Thạch Anh PT Bình Định Phu Tai Binh Dinh Quartz Stone Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	477.985.631	Phải thu khách hàng Accounts receivable from customers
6	Cty TNHH MTV Khoáng Sản Tuấn Đạt Tuan Dat Minerals Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	19.571.564.281	Phải thu khách hàng Accounts receivable from customers
7	Công ty TNHH MTV Đá Thạch Anh Cao Cấp Phú Tài Phu Tai Quartz Stone Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	1.492.771.923	Phải thu khách hàng Accounts receivable from customers
8	Công ty TNHH MTV Gỗ Phú Tài Bình Định Phu Tai Binh Dinh Wood Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	1.825.302.703	Phải thu khách hàng Accounts receivable from customers
IV	Phải trả người bán Payable to seller			
1	Công ty TNHH MTV Gỗ Phú Tài Bình Định Phu Tai Binh Dinh Wood Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	1.867.869.000	Phải trả người bán Payable to seller

TT No.	Tên tổ chức/cá nhân Organization name/ individual	Mối quan hệ liên quan với công ty Relevant relationship with the company	Số tiền (đồng) Amount (VND)	Nội dung Content
2	Công ty TNHH MTV Đá Thạch Anh PT Bình Định Phu Tai Binh Dinh Quartz Stone Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	3.676.699.041	Phải trả người bán Payable to seller
3	Công ty TNHH Đá Granite Thành Châu Phú Yên Thanh Chau Phu Yen Granite Production Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	1.269.239.014	Phải trả người bán Payable to seller
4	Cty TNHH MTV Khoáng Sản Tuấn Đạt Tuan Dat Minerals Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	2.226.343.660	Phải trả người bán Payable to seller
5	Công ty TNHH MTV Toyota Bình Định Toyota Binhdinh Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	81.363.300	Phải trả người bán Payable to seller
6	Công ty VLXD Phú Yên Phu Yen Construction Materials JSC	Công ty liên kết Affiliated companies	256.109.364	Phải trả người bán Payable to seller
V	Phải thu cho vay ngắn hạn Short-term loan receivable			
1	Công ty TNHH MTV Toyota Đà Nẵng Toyota Danang Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	19.804.498.488	Phải thu cho vay ngắn hạn Short-term loan receivable
2	Công ty TNHH đá Granit Thành Châu Phú Yên Thanh Chau Phu Yen Granite Production Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	16.696.080.533	Phải thu cho vay ngắn hạn Short-term loan receivable
3	Công ty CP Đá Phú Tài Ninh Thuận Phu Tai Ninh Thuan Stone JSC	Công ty con Subsidiary	7.062.848.129	Phải thu cho vay ngắn hạn Short-term loan receivable
4	Công ty TNHH TM SX Sơn Phát Sơn Phát Trading and Production Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	9.587.326.191	Phải thu cho vay ngắn hạn Short-term loan receivable
5	Công ty TNHH MTV Đá Thạch Anh Cao Cấp Phú Tài Phu Tai Quartz Stone Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	54.043.326.080	Phải thu cho vay ngắn hạn Short-term loan receivable
6	Công ty TNHH MTV Đá Thạch Anh Phú Tài Bình Định Phu Tai Binh Dinh Quartz Stone Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	104.032.063.850	Phải thu cho vay ngắn hạn Short-term loan receivable
7	Công ty TNHH MTV đá Phú Tài Yên Bái Phu Tai Yen Bai stone Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	14.327.982.774	Phải thu cho vay ngắn hạn Short-term loan receivable
8	Công ty TNHH MTV Tuấn Đạt Tuan Dat Minerals Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	1.030.731.828	Phải thu cho vay ngắn hạn Short-term loan receivable
9	Công ty Sản xuất Đá Granite TNHH Granite Manufacturing Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	100.524.211.859	Phải thu cho vay ngắn hạn Short-term loan receivable
10	Công ty Cổ phần Đá Universal Universal Stone JSC	Công ty con Subsidiary	3.843.855.095	Phải thu cho vay ngắn hạn Short-term loan receivable
11	Công ty TNHH MTV Bất Động Sản Phú Tài Phu Tai Real Estate Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	192.290.969.011	Phải thu cho vay ngắn hạn Short-term loan receivable
12	Công ty TNHH MTV Nhôm Sắt cao cấp Phú Tài Phu Tai Premium Aluminum and Steel Co., Ltd.	Công ty con Subsidiary	45.306.083.010	Phải thu cho vay ngắn hạn Short-term loan receivable
13	Công ty TNHH MTV Phúc Tân Kiều Phuc Tan Kieu Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	181.211.962.050	Phải thu cho vay ngắn hạn Short-term loan receivable
VI	Phải trả nợ vay ngắn hạn			

TT No.	Tên tổ chức/cá nhân Organization name/ individual	Mối quan hệ liên quan với công ty Relevant relationship with the company	Số tiền (đồng) Amount (VND)	Nội dung Content
	Short-term loan payable			
1	Công ty TNHH Đầu Tư Phú Tài Điều Trị Phu Tai Dieu Tri Investment Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	13.000.000.000	Phải trả nợ vay ngắn hạn Short-term loan payable
2	Công ty CP Đầu Tư Phú Tài Vân Hà Phu Tai Van Ha Investment JSC	Công ty liên kết Affiliated companies	188.660.000.000	Phải trả nợ vay ngắn hạn Short-term loan payable
3	Công ty TNHH MTV Toyota Bình Định Toyota Binhding Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	995.607.764	Phải trả nợ vay ngắn hạn Short-term loan payable
4	Công ty TNHH MTV Đá Phú Tài Khánh Hòa Phu Tai Khanh Hoa Stone Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	53.060.223.297	Phải trả nợ vay ngắn hạn Short-term loan payable
VII	Lãi vay Interest			
1	Công ty TNHH MTV Toyota Đà Nẵng Toyota Danang Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	378.304.525	Lãi vay thu từ hỗ trợ vốn cho công ty con Interest revenue from capital support to subsidiaries
2	Công ty TNHH đá Granit Thành Châu Phú Yên Thanh Chau Phu Yen Granite Production Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	565.312.133	Lãi vay thu từ hỗ trợ vốn cho công ty con Interest revenue from capital support to subsidiaries
3	Công ty CP Đá Phú Tài Ninh Thuận Phu Tai Ninh Thuan Stone JSC	Công ty con Subsidiary	242.124.609	Lãi vay thu từ hỗ trợ vốn cho công ty con Interest revenue from capital support to subsidiaries
4	Công ty TNHH TM SX Sơn Phát Son Phat Trading and Production Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	285.517.414	Lãi vay thu từ hỗ trợ vốn cho công ty con Interest revenue from capital support to subsidiaries
5	Công ty TNHH MTV Đá Thạch Anh Cao Cấp Phú Tài Phu Tai Quartz Stone Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	1.595.441.872	Lãi vay thu từ hỗ trợ vốn cho công ty con Interest revenue from capital support to subsidiaries
6	Công ty TNHH MTV Gỗ Phú Tài Bình Định Phu Tai Binh Dinh Wood Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	2.901.457.703	Lãi vay thu từ hỗ trợ vốn cho công ty con Interest revenue from capital support to subsidiaries
7	Công ty TNHH MTV đá Phú Tài Yên Bái Phu Tai Yen Bai stone Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	374.836.666	Lãi vay thu từ hỗ trợ vốn cho công ty con Interest revenue from capital support to subsidiaries
8	Công ty TNHH MTV Tuấn Đạt Tuan Dat Minerals Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	28.759.244	Lãi vay thu từ hỗ trợ vốn cho công ty con Interest revenue from capital support to subsidiaries
9	Công ty Sản xuất Đá Granite TNHH Granite Manufacturing Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	2.886.697.201	Lãi vay thu từ hỗ trợ vốn cho công ty con Interest revenue from capital support to subsidiaries
10	Công ty TNHH MTV Bất Động Sản Phú Tài Phu Tai Real Estate Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	6.554.768.461	Lãi vay thu từ hỗ trợ vốn cho công ty con Interest revenue from capital support to subsidiaries
11	Công ty TNHH Đầu Tư Phú Tài Điều Trị Phu Tai Dieu Tri Investment Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	69.664.375	Lãi vay trả cho công ty con Interest on loans paid to a subsidiary
12	Công ty CP Đầu Tư Phú Tài Vân Hà Phu Tai Van Ha Investment JSC	Công ty liên kết Affiliated companies	497.828.267	Lãi vay trả cho công ty liên kết Interest on loans paid to Affiliated companies
13	Công ty TNHH MTV Nhôm Sắt cao cấp Phú Tài Phu Tai Premium Aluminum and Steel Co., Ltd.	Công ty con Subsidiary	1.479.347.809	Lãi vay thu từ hỗ trợ vốn cho công ty con Interest revenue from capital support to subsidiaries
14	Công ty TNHH MTV Phúc Tân Kiều Phuc Tan Kieu Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	4.658.679.323	Lãi vay thu từ hỗ trợ vốn cho công ty con Interest revenue from capital support to subsidiaries

TT No.	Tên tổ chức/cá nhân Organization name/ individual	Mối quan hệ liên quan với công ty Relevant relationship with the company	Số tiền (đồng) Amount (VND)	Nội dung Content
15	Công ty CP Vina G7 VINA G7 JSC	Công ty con Subsidiary	435.712.329	Lãi vay trả cho công ty con Interest on loans paid to a subsidiary
VIII	Mua, bán tài sản cố định Purchase and Sale of fixed assets			
1	Công ty TNHH MTV Đá Thạch Anh Phú Tài Bình Định Phu Tai Binh Dinh Quartz Stone Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	185.943.692	Bán tài sản cố định Sale of fixed assets
2	Công ty TNHH MTV Gỗ Phú Tài Bình Định Phu Tai Binh Dinh Wood Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	159.000.000	Mua tài sản cố định Purchase of fixed assets
3	Công ty TNHH MTV Tuấn Đạt Tuan Dat Minerals Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	10.333.340.714	Bán tài sản cố định Sale of fixed assets
4	Công ty TNHH MTV Phúc Tân Kiều Phuc Tan Kieu Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	212.286.932	Bán tài sản cố định Sale of fixed assets
5	Công ty TNHH MTV Đá Thạch Anh Cao Cấp Phú Tài Phu Tai Quartz Stone Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	200.000.000	Bán tài sản cố định Sale of fixed assets
6	Công ty TNHH MTV Đá Thạch Anh Cao Cấp Phú Tài Phu Tai Quartz Stone Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	7.047.073.257	Mua tài sản cố định Purchase of fixed assets
IX	Phải thu cổ tức Dividends receivable			
1	Công ty VLXD Phú Yên Phu Yen Construction Materials JSC	Công ty liên kết Affiliated companies	3.767.502.500	Phải thu cổ tức Dividends receivable
2	Công ty TNHH MTV Phú Tài Đồng Nai Phutai Dongnai Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	18.500.000.000	Phải thu cổ tức Dividends receivable
3	Công ty CP Vina G7 VINA G7 JSC	Công ty con Subsidiary	9.450.000.000	Phải thu cổ tức Dividends receivable
4	Công ty TNHH MTV Toyota Bình Định Toyota Binhdinh Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	2.400.000.000	Phải thu cổ tức Dividends receivable
5	Công ty TNHH MTV Bất Động Sản Phú Tài Phu Tai Real Estate Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	5.100.000.000	Phải thu cổ tức Dividends receivable
6	Công ty TNHH MTV Gỗ Phú Tài Bình Định Phu Tai Binh Dinh Wood Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	4.000.000.000	Phải thu cổ tức Dividends receivable
7	Công ty TNHH MTV Đá Phú Tài Đồng Nai Phu Tai Dong Nai Stone Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	7.500.000.000	Phải thu cổ tức Dividends receivable
8	Công ty TNHH MTV Phú Tài Home Phu Tai Home Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	1.500.000.000	Phải thu cổ tức Dividends receivable
X	Cổ tức Dividend			

TT No.	Tên tổ chức/cá nhân Organization name/ individual	Mối quan hệ liên quan với công ty Relevant relationship with the company	Số tiền (đồng) Amount (VND)	Nội dung Content
1	Công ty VLXD Phú Yên Phu Yen Construction Materials JSC	Công ty liên kết Affiliated companies	1.507.001.000	Cổ tức Dividend
2	Công ty TNHH MTV Bất Động Sản Phú Tài Phu Tai Real Estate Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	5.100.000.000	Cổ tức Dividend
3	Công ty TNHH MTV Đá Phú Tài Đồng Nai Phu Tai Dong Nai Stone Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	7.500.000.000	Cổ tức Dividend
4	Công ty TNHH MTV Đá Phú Tài Khánh Hòa Phu Tai Khanh Hoa Stone Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	11.000.000.000	Cổ tức Dividend
5	Công ty TNHH MTV Toyota Bình Định Toyota Binhding Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	2.400.000.000	Cổ tức Dividend
6	Công ty TNHH MTV Toyota Đà Nẵng Toyota Danang Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	2.400.000.000	Cổ tức Dividend
7	Công ty TNHH TM SX Sơn Phát Son Phat Trading and Production Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	2.900.000.000	Cổ tức Dividend
8	Công ty TNHH MTV Gỗ Phú Tài Bình Định Phu Tai Binh Dinh Wood Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	112.000.000.000	Cổ tức Dividend
9	Công ty TNHH MTV Phú Tài Đồng Nai Phutai Dongnai Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	22.500.000.000	Cổ tức Dividend
10	Công ty TNHH MTV Phú Tài Home Phu Tai Home Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	1.500.000.000	Cổ tức Dividend
11	Công ty CP Vina G7 VINA G7 JSC	Công ty con Subsidiary	9.450.000.000	Cổ tức Dividend

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/ Transactions between insiders, related persons of insiders, and the Company's subsidiaries or companies controlled by the Company: Không có/ None

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ Transactions between the company and other parties.

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ Transactions between the Company and any company in which members of the Board of Directors, members of the Board of Supervisors, the Director (General Director), or other managers have been or are founding shareholders, or members of the Board of Directors or Executive Management, within the past three (03) years (as of the reporting date).

TT No.	Tên tổ chức/cá nhân Organization name/ individual	Mối quan hệ liên quan với công ty Relevant relationship with the company	Số tiền (đồng) Amount (VND)	Nội dung Content
I	Doanh thu bán hàng Sales revenue			
1	Công ty TNHH MTV Đá Phú Tài Đồng Nai Phu Tai Dong Nai Stone Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	416.854.631	Doanh thu bán đá và vật tư Revenue from the sale of stone and materials
2	Công ty TNHH MTV Đá Phú Tài Khánh Hòa Phu Tai Khanh Hoa Stone Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	21.925.400.895	Doanh thu bán đá và vật tư Revenue from the sale of stone and materials

TT No.	Tên tổ chức/cá nhân Organization name/ individual	Mối quan hệ liên quan với công ty Relevant relationship with the company	Số tiền (đồng) Amount (VND)	Nội dung Content
3	Công ty SX Đá Granit TNHH Granite Manufacturing Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	15.600.000	Doanh thu khác Other revenue
4	Cty TNHH MTV Khoáng Sản Tuấn Đạt Tuan Dat Minerals Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	22.296.693.098	Doanh thu bán đá và vật tư Revenue from the sale of stone and materials
5	Công ty TNHH MTV Gỗ Phú Tài Bình Định Phu Tai Binh Dinh Wood Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	9.670.124.019	Bán gỗ và vật tư Sell timber, materials
6	Công ty TNHH MTV Phú Tài Home Phu Tai Home Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	1.286.235.000	Doanh thu bán đá và vật tư Revenue from the sale of stone and materials
7	Công ty TNHH MTV Đá Thạch Anh PT Bình Định Phu Tai Binh Dinh Quartz Stone Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	25.999.910.042	Bán đá, vật tư Sell stone, materials
8	Công ty TNHH MTV Đá Thạch Anh Cao Cấp Phú Tài Phu Tai Quartz Stone Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	20.810.735.456	Doanh thu bán đá và vật tư Revenue from the sale of stone and materials
9	Công ty TNHH Đầu Tư Phú Tài Diêu Trì Phu Tai Dieu Tri Investment Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	9.600.000	Doanh thu khác Other revenue
10	Công ty TNHH MTV Bất Động Sản Phú Tài Phu Tai Real Estate Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	14.400.000	Doanh thu khác Other revenue
11	Công ty TNHH MTV Nhôm Sắt cao cấp Phú Tài Phu Tai Premium Aluminum and Steel Co., Ltd.	Công ty con Subsidiary	44.400.000	Doanh thu khác Other revenue
12	Công ty TNHH MTV Phúc Tân Kiều Phuc Tan Kieu Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	520.518.920	Doanh thu khác Other revenue
13	Công ty TNHH MTV Toyota Bình Định Toyota Binhdinh Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	12.000.000	Doanh thu khác Other revenue
14	Công ty TNHH MTV Toyota Đà Nẵng Toyota Danang Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	36.000.000	Doanh thu khác Other revenue
15	Công ty TNHH MTV Phú Tài Đồng Nai Phutai Dongnai Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	34.800.000	Doanh thu khác Other revenue
16	Công ty CP Vina G7 VINA G7 JSC	Công ty con Subsidiary	25.200.000	Doanh thu khác Other revenue
17	Công ty CP VLXD Phú Yên Phu Yen Construction Materials JSC	Công ty liên kết Affiliated companies	463.885.800	Bán đá, Sell stone
II	Mua nguyên vật liệu, hàng hóa Purchases of raw materials and goods			
1	Công ty TNHH MTV Đá Phú Tài Đồng Nai Phu Tai Dong Nai Stone Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	477.080.017	Mua đá Stone purchases
2	Công ty SX Đá Granit TNHH Granite Manufacturing Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	151.200.000	Mua đá Stone purchases
3	Cty TNHH MTV Khoáng Sản Tuấn Đạt Tuan Dat Minerals Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	38.485.066.550	Mua đá, vật tư Stone purchases, materials

TT. No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Organization name/ individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relevant relationship with the company</i>	Số tiền (đồng) <i>Amount (VND)</i>	Nội dung <i>Content</i>
4	Công ty TNHH MTV Gỗ Phú Tài Bình Định Phu Tai Binh Dinh Wood Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	18.089.843.487	Mua vật tư Buy materials
5	Công ty TNHH MTV Đá Thạch Anh PT Bình Định Phu Tai Binh Dinh Quartz Stone Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	41.225.104.987	Mua đá Stone purchases
6	Công ty TNHH MTV Đá Thạch Anh Cao Cấp Phú Tài Phu Tai Quartz Stone Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	355.306.000	Mua đá Stone purchases
7	Công ty TNHH MTV Nhôm Sắt cao cấp Phú Tài Phu Tai Premium Aluminum and Steel Co., Ltd.	Công ty con Subsidiary	990.982.372	Mua bàn nhôm, dây nhựa Purchase of aluminum tables and plastic straps
8	Công ty TNHH MTV Toyota Bình Định Toyota Binhdinh Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	5.712.938.827	Mua xe và Dịch vụ Vehicle purchases and services
9	Công ty CP Vina G7 VINA G7 JSC	Công ty con Subsidiary	7.011.900	Mua gỗ Wood purchases
III	Phải thu khách hàng Accounts receivable from customers			
1	Công ty TNHH MTV Đá Phú Tài Đồng Nai Phu Tai Dong Nai Stone Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	831.881.583	Phải thu khách hàng Accounts receivable from customers
2	Công ty TNHH MTV Đá Phú Tài Khánh Hòa Phu Tai Khanh Hoa Stone Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	4.869.595.730	Phải thu khách hàng Accounts receivable from customers
3	Công ty TNHH MTV Phú Tài Home Phu Tai Home Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	328.821.461	Phải thu khách hàng Accounts receivable from customers
4	Công ty TNHH MTV Đá Thạch Anh PT Bình Định Phu Tai Binh Dinh Quartz Stone Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	477.985.631	Phải thu khách hàng Accounts receivable from customers
5	Cty TNHH MTV Khoáng Sản Tuấn Đạt Tuan Dat Minerals Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	19.571.564.281	Phải thu khách hàng Accounts receivable from customers
6	Công ty TNHH MTV Đá Thạch Anh Cao Cấp Phú Tài Phu Tai Quartz Stone Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	1.492.771.923	Phải thu khách hàng Accounts receivable from customers
7	Công ty TNHH MTV Gỗ Phú Tài Bình Định Phu Tai Binh Dinh Wood Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	1.825.302.703	Phải thu khách hàng Accounts receivable from customers
IV	Phải trả người bán Payable to seller			
1	Công ty TNHH MTV Gỗ Phú Tài Bình Định Phu Tai Binh Dinh Wood Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	1.867.869.000	Phải trả người bán Payable to seller
2	Công ty TNHH MTV Đá Thạch Anh PT Bình Định Phu Tai Binh Dinh Quartz Stone Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	3.676.699.041	Phải trả người bán Payable to seller
3	Cty TNHH MTV Khoáng Sản Tuấn Đạt Tuan Dat Minerals Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	2.226.343.660	Phải trả người bán Payable to seller
4	Công ty TNHH MTV Toyota Bình Định Toyota Binhdinh Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	81.363.300	Phải trả người bán Payable to seller

TT No.	Tên tổ chức/cá nhân Organization name/ individual	Mối quan hệ liên quan với công ty Relevant relationship with the company	Số tiền (đồng) Amount (VND)	Nội dung Content
5	Công ty VLXD Phú Yên Phu Yen Construction Materials JSC	Công ty liên kết Affiliated companies	256.109.364	Phải trả người bán Payable to seller
V	Phải thu cho vay ngắn hạn Short-term loan receivable			
1	Công ty TNHH MTV Toyota Đà Nẵng Toyota Danang Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	19.804.498.488	Phải thu cho vay ngắn hạn Short-term loan receivable
2	Công ty TNHH MTV Đá Thạch Anh Cao Cấp Phú Tài Phu Tai Quartz Stone Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	54.043.326.080	Phải thu cho vay ngắn hạn Short-term loan receivable
3	Công ty TNHH MTV Đá Thạch Anh Phú Tài Bình Định Phu Tai Binh Dinh Quartz Stone Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	104.032.063.850	Phải thu cho vay ngắn hạn Short-term loan receivable
4	Công ty TNHH MTV đá Phú Tài Yên Bái Phu Tai Yen Bai stone Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	14.327.982.774	Phải thu cho vay ngắn hạn Short-term loan receivable
5	Công ty TNHH MTV Tuấn Đạt Tuan Dat Minerals Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	1.030.731.828	Phải thu cho vay ngắn hạn Short-term loan receivable
6	Công ty Sản xuất Đá Granite TNHH Granite Manufacturing Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	100.524.211.859	Phải thu cho vay ngắn hạn Short-term loan receivable
7	Công ty Cổ phần Đá Universal Universal Stone JSC	Công ty con Subsidiary	3.843.855.095	Phải thu cho vay ngắn hạn Short-term loan receivable
8	Công ty TNHH MTV Bất Động Sản Phú Tài Phu Tai Real Estate Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	192.290.969.011	Phải thu cho vay ngắn hạn Short-term loan receivable
9	Công ty TNHH MTV Nhôm Sắt cao cấp Phú Tài Phu Tai Premium Aluminum and Steel Co., Ltd.	Công ty con Subsidiary	45.306.083.010	Phải thu cho vay ngắn hạn Short-term loan receivable
10	Công ty TNHH MTV Phúc Tân Kiều Phuc Tan Kieu Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	181.211.962.050	Phải thu cho vay ngắn hạn Short-term loan receivable
VI	Phải trả nợ vay ngắn hạn Short-term loan payable			
1	Công ty TNHH Đầu Tư Phú Tài Điều Trị Phu Tai Dieu Tri Investment Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	13.000.000.000	Phải trả nợ vay ngắn hạn Short-term loan payable
2	Công ty TNHH MTV Toyota Bình Định Toyota Binh Dinh Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	995.607.764	Phải trả nợ vay ngắn hạn Short-term loan payable
3	Công ty TNHH MTV Đá Phú Tài Khánh Hòa Phu Tai Khanh Hoa Stone Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	53.060.223.297	Phải trả nợ vay ngắn hạn Short-term loan payable
VII	Lãi vay Interest			
1	Công ty TNHH MTV Toyota Đà Nẵng Toyota Danang Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	378.304.525	Lãi vay thu từ hỗ trợ vốn cho công ty con Interest revenue from capital support to subsidiaries
2	Công ty TNHH MTV Đá Thạch Anh Cao Cấp Phú Tài Phu Tai Quartz Stone Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	1.595.441.872	Lãi vay thu từ hỗ trợ vốn cho công ty con Interest revenue from capital support to subsidiaries

TT No.	Tên tổ chức/cá nhân Organization name/ individual	Mối quan hệ liên quan với công ty Relevant relationship with the company	Số tiền (đồng) Amount (VND)	Nội dung Content
3	Công ty TNHH MTV Gỗ Phú Tài Bình Định Phu Tai Binh Dinh Wood Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	2.901.457.703	Lãi vay thu từ hỗ trợ vốn cho công ty con Interest revenue from capital support to subsidiaries
4	Công ty TNHH MTV đá Phú Tài Yên Bái Phu Tai Yen Bai stone Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	374.836.666	Lãi vay thu từ hỗ trợ vốn cho công ty con Interest revenue from capital support to subsidiaries
5	Công ty TNHH MTV Tuấn Đạt Tuan Dat Minerals Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	28.759.244	Lãi vay thu từ hỗ trợ vốn cho công ty con Interest revenue from capital support to subsidiaries
6	Công ty Sản xuất Đá Granite TNHH Granite Manufacturing Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	2.886.697.201	Lãi vay thu từ hỗ trợ vốn cho công ty con Interest revenue from capital support to subsidiaries
7	Công ty TNHH MTV Bất Động Sản Phú Tài Phu Tai Real Estate Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	6.554.768.461	Lãi vay thu từ hỗ trợ vốn cho công ty con Interest revenue from capital support to subsidiaries
8	Công ty TNHH Đầu Tư Phú Tài Điều Trị Phu Tai Dieu Tri Investment Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	69.664.375	Lãi vay trả cho công ty con Interest on loans paid to a subsidiary
9	Công ty TNHH MTV Nhôm Sắt cao cấp Phú Tài Phu Tai Premium Aluminum and Steel Co., Ltd.	Công ty con Subsidiary	1.479.347.809	Lãi vay thu từ hỗ trợ vốn cho công ty con Interest revenue from capital support to subsidiaries
10	Công ty TNHH MTV Phúc Tân Kiều Phuc Tan Kieu Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	4.658.679.323	Lãi vay thu từ hỗ trợ vốn cho công ty con Interest revenue from capital support to subsidiaries
11	Công ty CP Vina G7 VINA G7 JSC	Công ty con Subsidiary	435.712.329	Lãi vay trả cho công ty con Interest on loans paid to a subsidiary
VIII	Mua, bán tài sản cố định Purchase and Sale of fixed assets			
1	Công ty TNHH MTV Đá Thạch Anh Phú Tài Bình Định Phu Tai Binh Dinh Quartz Stone Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	185.943.692	Bán tài sản cố định Sale of fixed assets
2	Công ty TNHH MTV Gỗ Phú Tài Bình Định Phu Tai Binh Dinh Wood Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	159.000.000	Mua tài sản cố định Purchase of fixed assets
3	Công ty TNHH MTV Tuấn Đạt Tuan Dat Minerals Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	10.333.340.714	Bán tài sản cố định Sale of fixed assets
4	Công ty TNHH MTV Phúc Tân Kiều Phuc Tan Kieu Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	212.286.932	Bán tài sản cố định Sale of fixed assets
5	Công ty TNHH MTV Đá Thạch Anh Cao Cấp Phú Tài Phu Tai Quartz Stone Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	200.000.000	Bán tài sản cố định Sale of fixed assets
6	Công ty TNHH MTV Đá Thạch Anh Cao Cấp Phú Tài Phu Tai Quartz Stone Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	7.047.073.257	Mua tài sản cố định Purchase of fixed assets
IX	Phải thu cổ tức Dividends receivable			
1	Công ty VLXD Phú Yên Phu Yen Construction Materials JSC	Công ty liên kết Affiliated companies	3.767.502.500	Phải thu cổ tức Dividends receivable

TT No.	Tên tổ chức/cá nhân Organization name/ individual	Mối quan hệ liên quan với công ty Relevant relationship with the company	Số tiền (đồng) Amount (VND)	Nội dung Content
2	Công ty TNHH MTV Phú Tài Đồng Nai Phutai Dongnai Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	18.500.000.000	Phải thu cổ tức Dividends receivable
3	Công ty CP Vina G7 VINA G7 JSC	Công ty con Subsidiary	9.450.000.000	Phải thu cổ tức Dividends receivable
4	Công ty TNHH MTV Toyota Bình Định Toyota Binhdinh Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	2.400.000.000	Phải thu cổ tức Dividends receivable
5	Công ty TNHH MTV Bất Động Sản Phú Tài Phu Tai Real Estate Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	5.100.000.000	Phải thu cổ tức Dividends receivable
6	Công ty TNHH MTV Gỗ Phú Tài Bình Định Phu Tai Binh Dinh Wood Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	4.000.000.000	Phải thu cổ tức Dividends receivable
7	Công ty TNHH MTV Đá Phú Tài Đồng Nai Phu Tai Dong Nai Stone Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	7.500.000.000	Phải thu cổ tức Dividends receivable
8	Công ty TNHH MTV Phú Tài Home Phu Tai Home Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	1.500.000.000	Phải thu cổ tức Dividends receivable
X	Cổ tức Dividend			
1	Công ty VLXD Phú Yên Phu Yen Construction Materials JSC	Công ty liên kết Affiliated companies	1.507.001.000	Cổ tức Dividend
2	Công ty TNHH MTV Bất Động Sản Phú Tài Phu Tai Real Estate Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	5.100.000.000	Cổ tức Dividend
3	Công ty TNHH MTV Đá Phú Tài Đồng Nai Phu Tai Dong Nai Stone Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	7.500.000.000	Cổ tức Dividend
4	Công ty TNHH MTV Đá Phú Tài Khánh Hòa Phu Tai Khanh Hoa Stone Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	11.000.000.000	Cổ tức Dividend
5	Công ty TNHH MTV Toyota Bình Định Toyota Binhdinh Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	2.400.000.000	Cổ tức Dividend
6	Công ty TNHH MTV Toyota Đà Nẵng Toyota Danang Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	2.400.000.000	Cổ tức Dividend
7	Công ty TNHH MTV Gỗ Phú Tài Bình Định Phu Tai Binh Dinh Wood Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	112.000.000.000	Cổ tức Dividend
8	Công ty TNHH MTV Phú Tài Đồng Nai Phutai Dongnai Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	22.500.000.000	Cổ tức Dividend
9	Công ty TNHH MTV Phú Tài Home Phu Tai Home Co.,Ltd	Công ty con Subsidiary	1.500.000.000	Cổ tức Dividend
10	Công ty CP Vina G7 VINA G7 JSC	Công ty con Subsidiary	9.450.000.000	Cổ tức Dividend

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the Company and companies in which related*

persons of members of the Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Directors (General Directors), and other managers are members of the Board of Directors or Executive Management: Không có/ None

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác/ Other transactions of the Company (if any) that may bring material or immaterial benefits to members of the Board of Directors, members of the Board of Supervisors, the Director (General Director), and other managers: Không có/ None

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (6 tháng năm 2025)/ Share Transactions of Insiders and Their Related Persons (First Six Months of 2026).

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ List of insiders and related persons of insiders.

TT No	Họ tên/ Full name	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Position in the company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ/ Relationship with company/insi der	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)/ Personal documents	Số Giấy NSH (*)/ Number	Ngày cấp/ Date of issue	Nơi cấp/ Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ Head office address/ Contact Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/ End of period share ownership ratio	Thời điểm bắt đầu/ không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ/ Start/End Time is Company Related Person/Insider		Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 12 và 13) Reason (when changes arise related to items 12 and 13)	Ghi chú Note
											Thời điểm bắt đầu/ Start time	Thời điểm không còn/ Time is no longer relevant		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1	Lê Văn Thảo	Chủ tịch HĐQT/ Chairman of the BOD	-						8.744.227	8,71%	16/04/ 2023	-	Bầu vào HĐQT/ Elected to the Board of Directors	
1.1	Lê Văn Luận	Giám đốc Chi nhánh/ Branch Manager	Em Younger brother						99.912	0,10%	16/04/ 2023	-	-	
1.2	Lê Thị Kim Sang	-	Vợ Wife						75.000	0,07%	16/04/ 2023	-	-	
1.3	Lê Văn Tân	-	Con Offspring						0	0%	16/04/ 2023	-	-	
1.4	Lê Văn Toàn	-	Con Offspring						0	0%	16/04/ 2023	-	-	
2	Nguyễn Sỹ Hòe	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc/ Member of BOD cum General Director	-						6.303.679	6,28%	16/04/ 2023	-	Bầu vào HĐQT Elect to the Board of Directors	
2.1	Bùi Thị Kim Yến	-	Vợ Wife						63.370	0,06%	16/04/ 2023	-	-	

TT No	Họ tên/ Full name	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Position in the company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ/ Relationship with company/insider	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)/ Personal documents	Số Giấy NSH (*)/ Number	Ngày cấp/ Date of issue	Nơi cấp/ Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ Head office address/ Contact Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/ End of period share ownership ratio	Thời điểm bắt đầu/ không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ/ Start/End Time is Company Related Person/Insider		Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 12 và 13) Reason (when changes arise related to items 12 and 13)	Ghi chú Note
											Thời điểm bắt đầu/ Start time	Thời điểm không còn/ Time is no longer relevant		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
2.2	Nguyễn Sỹ Huy	-	Con Offspring						0	0%	16/04/ 2023	-	-	
2.3	Nguyễn Thủy Kim Oanh	-	Con Offspring						0	0%	16/04/ 2023	-	-	
3	Phan Quốc Hoài	TV HĐQT kiêm Phó tổng giám đốc/ Member of BOD cum Deputy General Director	-						1.296.549	1,29%	16/04/ 2023	-	Bầu vào HĐQT Election to the Board of Directors	
3.1	Hoàng Thị Khánh Vân	-	Vợ Wife						0	0%	16/04/ 2023	-	-	
3.2	Phan Hoàng	-	Con Offspring						0	0%	16/04/ 2023	-	-	
3.3	Phan Hoàng Vũ	-	Con Offspring						0	0%	16/04/ 2023	-	-	
4	Trần Thanh Cung	TV HĐQT kiêm Phó tổng giám đốc/ Member of BOD cum Deputy General Director							4.377.187	4,36%	16/04/ 2023	-	Bầu vào HĐQT/ Elected to the Board of Directors	
4.1	Vân Thị Vinh	-	Vợ Wife						437.568	0.44%	16/04/ 2023	-	-	
4.2	Trần Thị Thanh Vân	-	Con Offspring						0	0%	16/04/ 2023	-	-	

TT No	Họ tên/ Full name	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Position in the company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ/ Relationship with company/insi der	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)/ Personal documents	Số Giấy NSH (*)/ Number	Ngày cấp/ Date of issue	Nơi cấp/ Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ Head office address/ Contact Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/ End of period share ownership ratio	Thời điểm bắt đầu/ không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ/ Start/End Time is Company Related Person/Insider		Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 12 và 13) Reason (when changes arise related to items 12 and 13)	Ghi chú Note
											Thời điểm bắt đầu/ Start time	Thời điểm không còn/ Time is no longer relevant		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
4.3	Trần Thanh Bình	-	Con Offspring						0	0%	16/04/ 2023	-	-	
4.4	Trần Thế Triều	-	Em Younger brother						162	0,0002%	16/04/ 2023	-	-	
5	Lê Văn Lộc	TV HĐQT/ Board Member							6.442.841	6,42%	16/04/ 2023	-	Bầu vào HĐQT/ Elected to the Board of Directors	
5.1	Nguyễn Thị Minh	Giám đốc Chi nhánh/ Branch Manager	Vợ Wife						65.094	0.06%	16/04/ 2023	-	-	
5.2	Lê Vỹ	-	Anh Older brother						13.625.907	13,57%	16/04/ 2023	-	-	
5.3	Lê Minh Triết	-	Con Offspring						0	0%	16/04/ 2023	-	-	
5.4	Lê Minh Dương	-	Con Offspring						0	0%	16/04/ 2023	-	-	
5.5	Lê Văn Ngọ	-	Anh Older brother						0	0%	16/04/ 2023	-	-	
5.6	Lê Văn Trường	-	Anh Older brother						10	0,00001%	16/04/ 2023	-	-	
6	Lê Anh Văn	TV HĐQT kiêm Phó tổng giám đốc/ Member of BOD cum Deputy General Director	-						216.010	0,32%	01/01/ 2025	-	Bầu vào BGD/ Elected to the Executive Board	

TT No	Họ tên/ Full name	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Position in the company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ/ Relationship with company/insi der	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)/ Personal documents	Số Giấy NSH (*)/ Number	Ngày cấp/ Date of issue	Nơi cấp/ Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ Head office address/ Contact Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/ End of period share ownership ratio	Thời điểm bắt đầu/ không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ/ Start/End Time is Company Related Person/Insider		Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 12 và 13) Reason (when changes arise related to items 12 and 13)	Ghi chú Note
											Thời điểm bắt đầu/ Start time	Thời điểm không còn/ Time is no longer relevant		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
6.1	Lê Vỹ	-	Cha/ Father						13.625.907	13,57%	01/01/ 2025	-	-	
6.2	Võ Thị Hoài Châu	-	Mẹ/ Mother						2.849.888	2,84%	01/01/ 2025	-	-	
6.3	Lê Văn Lộc	TV HĐQT/ Member of BOD	Chú Uncle						6.442.841	6,42%	01/01/ 2025	-	-	
6.4	Lê Thục Trinh	-	Em gái Young Sister						386.590	0,39%	01/01/ 2025	-	-	
6.5	Lê Văn Ngo	-	Chú Uncle						0	0%	01/01/ 2025	-	-	
6.6	Lê Văn Trường	-	Chú Uncle						10	0,00001%	01/01/ 2025	-	-	
7	Đoàn Minh Sơn	TV HĐQT độc lập/ Independent Board Member							2	0%	16/04/ 2023	-	Bầu vào HĐQT/ Elected to the Board of Directors	
7.1	Trần Hữu Thúy Hân		Vợ Wife						23	0,00002%	16/04/ 2023	-	-	
7.2	Đoàn Trần Mỹ An		Con Offspring						0	0%	16/04/ 2023	-	-	
7.3	Đoàn Minh Khang		Con Offspring						0	0%	16/04/ 2023	-	-	

TT No	Họ tên/ Full name	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Position in the company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ/ Relationship with company/insider	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)/ Personal documents	Số Giấy NSH (*)/ Number	Ngày cấp/ Date of issue	Nơi cấp/ Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ Head office address/ Contact Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/ End of period share ownership ratio	Thời điểm bắt đầu/ không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ/ Start/End Time is Company Related Person/Insider		Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 12 và 13) Reason (when changes arise related to items 12 and 13)	Ghi chú Note
											Thời điểm bắt đầu/ Start time	Thời điểm không còn/ Time is no longer relevant		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
8	Phan Hồng Quý	TV HĐQT độc lập Independent Board Member							542.037	0,54%	27/06/ 2025	-	Bầu vào HĐQT/ Elected to the Board of Directors	
8.1	Phan Thanh Phú	-	Cha Father						0	0%	27/06/ 2025	-	-	
8.2	Lê Thị Khuyến	-	Mẹ Mother						0	0%	27/06/ 2025	-	-	
8.3	Phan Thị Thu Trang	-	Vợ Wife						0	0%	27/06/ 2025	-	-	
8.4	Phan Khánh Linh	-	Con Offspring						0	0%	27/06/ 2025	-	-	
8.5	Phan Gia Thịnh	-	Con Offspring						0	0%	27/06/ 2025	-	-	Còn nhỏ/ Still young
8.6	Phan Tuệ An	-	Con Offspring						0	0%	27/06/ 2025	-	-	Còn nhỏ/ Still young
9	Lê Văn Luận	Phó Tổng giám đốc/ Deputy General Director							99.912	0.10%	01/05/ 2024	-	Bổ nhiệm Appoint	
9.1	Lê Văn Thảo	Chủ tịch HDQT/ Chairman of BOD	Anh ruột Brother						8.744.227	8,71%	01/05/ 2024	-	Bổ nhiệm Appoint	
9.2	Trần Thị Kim Cúc	-	Vợ Wife						14.707	0.01%	01/05/ 2024	-	Bổ nhiệm Appoint	
9.3	Lê Văn Vinh	-	Con Offspring						0	0%	01/05/ 2024	-	Bổ nhiệm Appoint	

TT No	Họ tên/ Full name	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Position in the company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ/ Relationship with company/insi der	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)/ Personal documents	Số Giấy NSH (*)/ Number	Ngày cấp/ Date of issue	Nơi cấp/ Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ Head office address/ Contact Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/ End of period share ownership ratio	Thời điểm bắt đầu/ không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ/ Start/End Time is Company Related Person/Insider		Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 12 và 13) Reason (when changes arise related to items 12 and 13)	Ghi chú Note
											Thời điểm bắt đầu/ Start time	Thời điểm không còn/ Time is no longer relevant		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
9.4	Lê Thị Kim Tuyền	-	Con Offspring						0	0%	01/05/ 2024	-	Bổ nhiệm Appoint	
10	Bùi Thức Hùng	Trưởng ban kiểm toán nội bộ/ Head of Internal Audit							255.100	0,25%	18/04/ 2023	-	Bổ nhiệm lại/ Re-appointment	
10.1	Nguyễn Thị Lan		Vợ Wife						25.500	0,03%	18/04/ 2023	-	-	
10.2	Bùi Thị Thanh Ngân	-	Con Offspring						4.425	0,004%	18/04/ 2023	-	-	
10.3	Bùi Thức Anh Hào	-	Con Offspring						5.000	0,005%	18/04/ 2023	-	-	
10.4	Bùi Thức Bảo Duy	-	Con Offspring						0	0%	18/04/ 2023	-	-	Còn nhỏ/ Still young
11	Lê Chí Thành	TV kiểm toán nội bộ/ Member of Audit Committee	-						1.800	0,002%	18/04/ 2023	-	Bổ nhiệm lại/ Re-appointment	
11.1	Hồ Thị Thủy	-	Vợ Wife						0	0%	18/04/ 2023	-	-	
11.2	Lê Phương Thủy	-	Con Offspring						0	0%	18/04/ 2023	-	-	

TT No	Họ tên/ Full name	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Position in the company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ/ Relationship with company/insi der	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)/ Personal documents	Số Giấy NSH (*)/ Number	Ngày cấp/ Date of issue	Nơi cấp/ Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ Head office address/ Contact Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/ End of period share ownership ratio	Thời điểm bắt đầu/ không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ/ Start/End Time is Company Related Person/Insider		Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 12 và 13) Reason (when changes arise related to items 12 and 13)	Ghi chú Note
											Thời điểm bắt đầu/ Start time	Thời điểm không còn/ Time is no longer relevant		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
11.3	Lê Huy Thuận	-	Con Offspring						0	0%	18/04/ 2023	-	-	Còn nhỏ/ Still young
12	Nguyễn Thị Mỹ Loan	Kế toán trưởng/ Chief Accountant	-						21.900	0.02%	18/04/ 2023	-	Bổ nhiệm lại/ Re-appointment	
12.1	Cao Hùng Sơn	-	Chồng Husband						0	0%	18/04/ 2023	-	-	
12.2	Cao Thanh Lâm	-	Con Offspring						0	0%	18/04/ 2023	-	-	
12.3	Cao Thanh Nam	-	Con Offspring						0	0%	18/04/ 2023	-	-	Còn nhỏ/ Still young
12.4	Nguyễn Việt Minh Phụng	-	Em Younger sister						535	0,001%	18/04/ 2023	-	-	
13	Nguyễn Thị Mỹ Hòa	Thư ký công ty kiêm PP. NS-IIC kiêm Người phụ trách quản trị công ty/ Corporate Secretary cum Deputy Head of Human Resources and Administration Department and Person in Charge of Corporate Governance							1.231	0.001%	01/12/ 2020	-	Bổ nhiệm Appoint	
13.1	Đặng Hữu Tuấn		Chồng Husband						0	0%	01/12/ 2020	-	-	
13.2	Nguyễn Công Bảo		Cha Father						0	0%	01/12/ 2020	-	-	

TT No	Họ tên/ Full name	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Position in the company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ/ Relationship with company/insi der	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)/ Personal documents	Số Giấy NSH (*)/ Number	Ngày cấp/ Date of issue	Nơi cấp/ Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ Head office address/ Contact Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/ End of period share ownership ratio	Thời điểm bắt đầu/ không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ/ Start/End Time is Company Related Person/Insider		Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 12 và 13) Reason (when changes arise related to items 12 and 13)	Ghi chú Note
											Thời điểm bắt đầu/ Start time	Thời điểm không còn/ Time is no longer relevant		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
13.3	Phạm Thị Lãnh		Mẹ Mother						0	0%	01/12/ 2020	-	-	
13.4	Nguyễn Thị Bích Liên		Chị Older sister						0	0%	01/12/ 2020	-	-	
13.5	Nguyễn Thị Mỹ Hiền		Chị Older sister						0	0%	01/12/ 2020	-	-	
13.6	Nguyễn Công Đạt		Em Younger brother						0	0%	01/12/ 2020	-	-	
14	Trương Công Hoàng	TV Ban kiểm toán nội bộ/ Member of Audit Committee							18.000	0,02%	18/04/ 2023	07/05/ 2026	Miễn nhiệm/ Dismissal	
14.1	Lê Mỹ An	-	Vợ Wife						0	0%	18/04/ 2023	07/05/ 2026	-	
14.2	Trương Công Hiệu	-	Con Offspring						0	0%	18/04/ 2023	07/05/ 2026	-	
14.3	Trương Công Phú	-	Con Offspring						0	0%	18/04/ /2023	07/05/ 2026	-	
14.4	Trương Công Ngôn	-	Cha father						0	0%	18/04/ 2023	07/05/ 2026	-	
14.5	Hồ Thị Hoa	-	Mẹ Mother						0	0%	18/04/ 2023	07/05/ 2026	-	

TT No	Họ tên/ Full name	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Position in the company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ/ Relationship with company/insi der	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)/ Personal documents	Số Giấy NSH (*)/ Number	Ngày cấp/ Date of issue	Nơi cấp/ Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ Head office address/ Contact Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/ End of period share ownership ratio	Thời điểm bắt đầu/ không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ/ Start/End Time is Company Related Person/Insider		Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 12 và 13) Reason (when changes arise related to items 12 and 13)	Ghi chú Note
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
15	Huỳnh Thị Huệ	Người phụ trách quản trị/ Person in Charge of Corporate Governance	-						21.750	0,02%	18/04/ 2023	07/05/ 2026	Miễn nhiệm/ Dismissal	
15.1	Nguyễn Hoàng Ngọc Diệp	-	Con Offspring						0	0%	18/04/ 2023	07/05/ 2026	-	
15.2	Nguyễn Ngọc Phú	-	Con Offspring						0	0%	18/04/ 2023	07/05/ 2026	-	
15.3	Huỳnh Thị Dung	-	Chị Older sister						0	0%	18/04/ 2023	07/05/ 2026	-	

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/Transactions by insiders and related persons on company stocks:

STT No.	Người thực hiện giao dịch The person performing the transaction	Quan hệ với người nội bộ / công ty Relations with internal people / companies	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (1/1/2026) Number of shares held at the beginning of the reporting period (January 1, 2026)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (30/06/2026) Number of shares held at the end of the reporting period (June 30, 2026)		Ghi chú giao dịch tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) Note increase and decrease transactions (buy, sell, convert, reward...)
			Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ Proportion	Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ Proportion	
1	Lê Văn Thảo Le Van Thao	Chủ tịch HĐQT/ Chairman of the Board of Directors	5.814.860	8,69%	8.744.227	8,71%	Giao dịch cổ phiếu PTB Stock trading PTB
2	Lê Thị Kim Sang Le Thi Kim Sang	Vợ ông Lê Văn Thảo Wife of Mr. Le Van Thao	50.000	0,07%	75.000	0.07%	Giao dịch cổ phiếu PTB Stock trading PTB
3	Nguyễn Sỹ Hòe Nguyen Sy Hoe	TV HĐQT/ Tổng Giám đốc Member of the Board of Directors / General Director	4.187.829	6,26%	6.303.679	6,28%	Giao dịch cổ phiếu PTB Stock trading PTB
4	Bùi Thị Kim Yến Bui Thi Kim Yen	Vợ ông Nguyễn Sỹ Hòe Wife of Mr. Nguyen Sy Hoe	42.247	0,06%	63.370	0,06%	Giao dịch cổ phiếu PTB Stock trading PTB
5	Phan Quốc Hoài	TV HĐQT/ Phó Tổng Giám đốc	885.243	1,32%	1.296.549	1,29%	Giao dịch cổ phiếu PTB

STT No.	Người thực hiện giao dịch <i>The person performing the transaction</i>	Quan hệ với người nội bộ / công ty <i>Relations with internal people / companies</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (1/1/2026) <i>Number of shares held at the beginning of the reporting period (January 1, 2026)</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (30/06/2026) <i>Number of shares held at the end of the reporting period (June 30, 2026)</i>		Ghi chú giao dịch tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) <i>Note increase and decrease transactions (buy, sell, convert, reward...)</i>
			Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Proportion</i>	Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Proportion</i>	
	Phan Quoc Hoai	Member of the Board of Directors / Deputy General Director					Stock trading PTB
6	Trần Thanh Cung Tran Thanh Cung	TV HĐQT/ Phó Tổng Giám đốc Member of the Board of Directors / Deputy General Director	2.903.501	4,34%	4.377.187	4,36%	Giao dịch cổ phiếu PTB Stock trading PTB
7	Văn Thị Vinh Van Thi Vinh	Vợ ông Trần Thanh Cung Wife of Mr. Tran Thanh Cung	291.713	0,44%	437.568	0,44%	Giao dịch cổ phiếu PTB Stock trading PTB
8	Trần Thế Triều Tran The Trieu	Con trai ông Trần Thanh Cung/ Son of Mr. Tran Thanh Cung	109	0,0001%	162	0,0002%	Giao dịch cổ phiếu PTB Stock trading PTB
9	Lê Văn Lộc Le Van Loc	TV HĐQT/ Phó Tổng Giám đốc Member of the Board of Directors / Deputy General Director	4.141.305	6,19%	6.442.841	6,42%	Giao dịch cổ phiếu PTB Stock trading PTB
10	Nguyễn Thị Minh Nguyen Thi Minh	Vợ ông Lê Văn Lộc Wife of Mr. Le Van Loc	43.397	0,06%	65.094	0,06%	Giao dịch cổ phiếu PTB Stock trading PTB
11	Lê Anh Văn Le Anh Van	TV HĐQT/ Phó Tổng Giám đốc/ Member of the Board of Directors / Deputy General Director	216.010	0,32%	522.751	0,52%	Giao dịch cổ phiếu PTB Stock trading PTB
12	Lê Vy Le Vy	Cha ông Lê Anh Văn/ Father of Mr. Le Anh Van	9.034.023	13,50%	13.625.907	13,57%	Giao dịch cổ phiếu PTB Stock trading PTB
13	Võ Thị Hoài Châu Vo Thi Hoai Chau	Mẹ ông Lê Anh Văn Mother of Mr. Le Anh Van	1.877.976	2,80%	2.849.888	2,84%	Giao dịch cổ phiếu PTB Stock trading PTB
14	Lê Thục Trinh Le Thuc Trinh	Em gái ông Lê Anh Văn/ Younger sister of Mr. Le Anh Van	82.060	0,12%	386.590	0,39%	Giao dịch cổ phiếu PTB Stock trading PTB
15	Lê Văn Trường Le Van Trường	Chú ông Lê Anh Văn/ Uncle of Mr. Lê Anh Văn	8	0,00001%	10	0,00001%	Giao dịch cổ phiếu PTB Stock trading PTB
16	Trần Hữu Thúy Hân Tran Huu Thuy Han	Vợ ông Đoàn Minh Sơn Wife of Mr. Đoàn Minh Sơn	19	0,00001%	23	0,00002%	Giao dịch cổ phiếu PTB Stock trading PTB
17	Phan Hồng Quý Phan Hong Quy	Thành viên HĐQT độc lập/ Independent Board Member	201.430	0,30%	542.037	0,54%	Giao dịch cổ phiếu PTB Stock trading PTB
18	Bùi Thúc Hùng Bui Thuc Hung	Trưởng Ban kiểm toán/ Head of the Audit Committee	160.067	0,24%	255.100	0,25%	Giao dịch cổ phiếu PTB Stock trading PTB
19	Nguyễn Thị Lan Nguyen Thi Lan	Vợ ông Bùi Thúc Hùng/ Wife of Mr. Bui Thuc Hung.	8.000	0.01%	25.500	0.03%	Giao dịch cổ phiếu PTB Stock trading PTB

STT No.	Người thực hiện giao dịch The person performing the transaction	Quan hệ với người nội bộ / công ty Relations with internal people / companies	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (1/1/2026) Number of shares held at the beginning of the reporting period (January 1, 2026)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (30/06/2026) Number of shares held at the end of the reporting period (June 30, 2026)		Ghi chú giao dịch tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) Note increase and decrease transactions (buy, sell, convert, reward...)
			Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ Proportion	Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ Proportion	
20	Bùi Thị Thanh Ngân Bui Thi Thanh Ngan	Con gái ông Bùi Thúc Hùng/ Daughter of Mr. Bui Thuc Hung	2.200	0,003%	4.425	0,004%	Giao dịch cổ phiếu PTB Stock trading PTB
21	Bùi Thúc Anh Hào Bui Thuc Anh Hao	Con trai ông Bùi Thúc Hùng/ Son of Mr. Bui Thuc Hung	0	0%	5.000	0.005%	Giao dịch cổ phiếu PTB Stock trading PTB
22	Trương Công Hoàng Truong Cong Hoang	TV Ban Kiểm toán nội bộ/ Member of the Internal Audit Committee	0	0%	18.000	0,02%	Giao dịch cổ phiếu PTB Stock trading PTB
23	Lê Chí Thành Le Chi Thanh	TV Ban Kiểm toán nội bộ/ Member of the Internal Audit Committee	0	0%	1.800	0,002%	Giao dịch cổ phiếu PTB Stock trading PTB
24	Huỳnh Thị Huệ Huynh Thi Hue	Người phụ trách quản trị/ Person in Charge of Corporate Governance	2.100	0,003%	21.750	0,02%	Giao dịch cổ phiếu PTB Stock trading PTB
25	Nguyễn Thị Mỹ Loan Nguyen Thi My Loan	Kế toán trưởng/ Chief Accountant	16.000	0,02%	21.900	0,02%	Giao dịch cổ phiếu PTB Stock trading PTB
26	Nguyễn Việt Minh Phụng Nguyen Viet Minh Phung	Em trai Bà Nguyễn Thị Mỹ Loan/ Younger brother of Ms. Nguyễn Thị Mỹ Loan	357	0,001%	535	0,001%	Giao dịch cổ phiếu PTB Stock trading PTB
27	Nguyễn Thị Mỹ Hòa Nguyen Thi My Hoa	Thư ký công ty kiêm PP. NS-HC kiêm Người phụ trách quản trị/ Corporate Secretary cum Deputy Head of Human Resources and Administration Department and Person in charge	821	0,001%	1.231	0,001%	Giao dịch cổ phiếu PTB Stock trading PTB

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other issues need attention.

Nơi nhận/Recipients:

- Như kính gửi/As previously sent;
- Lưu: VT, TK/Archived: corresp, secretary.

**KT. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
THÀNH VIÊN HĐQT**

**SIGNED ON BEHALF OF THE CHAIRMAN OF THE BOD
BOARD MEMBER**



PHAN QUỐC HOÀI